

**SỞ TÀI CHÍNH THÁI BÌNH
TRUNG TÂM TƯ VẤN & DVTC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 16/CV-TT

Thái Bình, ngày 20 tháng 5 năm 2022

V/v: Công khai danh sách nhà thầu trúng thầu và Thoả thuận khung các gói thầu mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung đợt 1-2022 tỉnh Thái Bình.

Kính gửi: - Thời Báo Tài chính Việt Nam.
- Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Bình

Căn cứ Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 2024/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc Mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Hướng dẫn số 04/HD-STC ngày 31/12/2021 về việc Hướng dẫn mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính – Sở Tài chính Thái Bình kính đề nghị Thời báo Tài chính Việt Nam, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Bình công khai danh sách nhà thầu trúng thầu và thoả thuận khung các gói thầu mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung đợt 1 năm 2022 tỉnh Thái Bình trên Trang thông tin điện tử về tài sản nhà nước và Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình theo quy định.

Tài liệu gửi kèm:

- Quyết định số 20/QĐ-TT ngày 05/5/2022 của Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính – Sở Tài chính Thái Bình về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung thiết bị nội thất đợt 1 năm 2022;

- Quyết định số 22/QĐ-TT ngày 16/5/2022 của Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính – Sở Tài chính Thái Bình về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 01: Mua sắm tập trung thiết bị tin học, máy văn phòng đợt 1 năm 2022;

- Thoả thuận khung số 01/2022/TTK-TTTVDVTC ngày 09/5/2022 Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung thiết bị nội thất đợt 1 năm 2022;

- Thoả thuận khung số 02/2022/TTK-TTTVDVTC ngày 18/5/2022 Gói thầu số 01: Mua sắm tập trung thiết bị tin học, máy văn phòng đợt 1 năm 2022;

- Mẫu hợp đồng mua sắm tài sản: Mẫu số 05a/TSC-MSTT ban hành kèm theo Nghị định số 151/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

Kính đề nghị Thời báo Tài chính Việt Nam, Sở Thông tin và Truyền Thông tỉnh Thái Bình quan tâm phối hợp thực hiện././wl

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở (để báo cáo);
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

Lê Trung Hiếu

Số: 20/QĐ-TT

Thái Bình, ngày 05 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu
Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung thiết bị nội thất đợt 1 năm 2022**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM TƯ VẤN & DỊCH VỤ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình số 2024/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 về việc mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định giá số 10/TB-HĐTĐG ngày 24/3/2021 của Hội đồng thẩm định giá tài sản cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung đợt 1 năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-TT ngày 13/4/2022 của Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính - Sở Tài chính Thái Bình về việc phê duyệt E-HSMT Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung thiết bị nội thất đợt 1 năm 2022;

Căn cứ Báo cáo đánh giá E-HSMT số 18/2022/BCĐG-KN ngày 29/04/2022 của Công ty TNHH Xây dựng Kỹ Nguyên về Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung thiết bị nội thất đợt 1 năm 2022;

Căn cứ Biên bản Thương thảo Thỏa thuận khung mua sắm tập trung Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung thiết bị nội thất đợt 1 năm 2022 ngày 04/5/2022 giữa Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính – Sở Tài chính Thái Bình với Công ty TNHH Đầu tư Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hưng Phát;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 15/BCTĐ-KQLCNT ngày 05/5/2022 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng FCT Việt Nam về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung thiết bị nội thất đợt 1 năm 2022;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung thiết bị nội thất đợt 1 năm 2022, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH Đầu tư Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hưng Phát (Địa chỉ: Số 44, Lạc Hồng, Tổ 22A, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội).

2. Giá trúng thầu: 8.290.546.000 đồng (*Bằng chữ: Tám tỷ, hai trăm chín mươi triệu, năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng chẵn*).

3. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày (*kể từ ngày ký kết thỏa thuận khung*).

Điều 2. Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định, phối hợp với Nhà thầu trúng thầu để hoàn thiện, ký kết thỏa thuận khung đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và nội dung đã thương thảo.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính, đơn vị trúng thầu và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *lwl*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Lê Trung Hiếu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN KHUNG MUA SẮM TẬP TRUNG
Số: 01/2022/TTK-TTTVDVTC

Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung thiết bị nội thất Đợt 1 năm 2022

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình số 2024/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 về việc mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung đợt 1 năm 2022;

Căn cứ Hướng dẫn số 04/HD-STC ngày 31/12/2021 của Sở Tài chính Thái Bình về việc Mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Báo cáo đánh giá E-HSDT số 18/2022/BCĐG-KN ngày 29/4/2022 của Công ty TNHH Xây dựng Kỷ Nguyên về Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung thiết bị nội thất đợt 1 năm 2022;

Căn cứ Biên bản thương thảo thỏa thuận khung ngày 04/5/2022 của Trung tâm Tư vấn – Dịch vụ Tài chính và nhà thầu Công ty TNHH Đầu tư Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hưng Phát;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 15/BCTĐ-KQLCNT ngày 05/5/2022 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng FCT Việt Nam về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung thiết bị nội thất đợt 1 năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-TT ngày 05/05/2022 của Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính – Sở Tài chính Thái Bình về việc Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung thiết bị nội thất đợt 1 năm 2022.

Hôm nay, ngày 09 tháng 5 năm 2022, tại Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính – Sở Tài chính Thái Bình, chúng tôi gồm có:

I. Đơn vị mua sắm tập trung (Bên A):

Tên đơn vị: Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính.

Địa chỉ: Số 142 – Lê Lợi Thành phố Thái Bình – tỉnh Thái Bình.

Mã số thuế: 1000900299.

Điện thoại: 0277.3831.763

Đại diện: Ông **Lê Trung Hiếu** Chức vụ: Giám đốc

II. Nhà thầu cung cấp hàng hóa (Bên B):

Tên đơn vị: Công ty TNHH Đầu tư Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hưng Phát.

Địa chỉ: Số 44, Lạc Hồng, Tổ 22A, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Mã số thuế: 1001045284.

Điện thoại: 0904.719.888.

Số tài khoản : 3400201003293 Tại: Ngân hàng NN & PTNT tỉnh Thái Bình.

Đại diện : Ông **Nguyễn Minh Khiêm**. Chức vụ : Giám đốc

Hai bên thống nhất các điều khoản để ký Thỏa thuận khung mua sắm tập trung Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung thiết bị nội thất đợt 1 năm 2022 cụ thể như sau:

Điều 1. Danh mục tài sản cung cấp.

1. Tên, đặc tính kỹ thuật, của tài sản: *(Theo phụ lục chi tiết đính kèm)*.
2. Bảng kê số lượng tài sản *(Theo phụ lục chi tiết đính kèm)*.
3. Danh sách các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản *(Theo phụ lục chi tiết đính kèm)*.

Điều 2. Giá bán tài sản.

Tổng giá trị trúng thầu: 8.290.546.000 đồng *(Bằng chữ: Tám tỷ, hai trăm chín mươi triệu, năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng chẵn)*.

Mức giá trên đã bao gồm thuế GTGT, chi phí vận chuyển, bàn giao, lắp đặt, bảo hành tại đơn vị sử dụng.

Giá bán tài sản tương ứng với từng loại tài sản tại Điều 1 của Hợp đồng: được thể hiện trong Phụ lục chi tiết đính kèm.

Điều 3. Thanh toán, thanh lý thỏa thuận khung.

1. Thời hạn và phương thức thanh toán:

Các đơn vị tiếp nhận tài sản chịu trách nhiệm thanh toán theo hợp đồng mua bán đã ký kết với nhà cung cấp theo quy định.

Sau khi bàn giao, tiếp nhận sản phẩm, hướng dẫn sử dụng, các đơn vị tiếp nhận tài sản và nhà thầu ký biên bản thanh lý hợp đồng mua bán làm căn cứ để thanh toán.

2. Thanh lý:

Sau khi nhà thầu ký kết hợp đồng, thanh lý, bàn giao tài sản cho các đơn vị sử dụng hoặc hết thời hạn hiệu lực của thỏa thuận khung, bên nhà thầu cung cấp tài sản tổng hợp số liệu ký kết hợp đồng (đơn vị tiếp nhận; giá trị theo thỏa thuận khung; giá trị đã thực hiện) làm căn cứ thanh lý thỏa thuận khung.

Điều 4. Thời gian, địa điểm giao tài sản.

1. Thời gian giao tài sản: Theo hợp đồng ký trực tiếp với các đơn vị (*theo tiến độ cung cấp tài sản trong E-HSĐT của nhà thầu, trong vòng 90 ngày, tính từ ngày ký thỏa thuận khung, kể cả ngày lễ, thứ 7 và chủ nhật*).

2. Địa điểm giao tài sản: Theo khoản 3 Điều 1.

Điều 5. Bảo hành, bảo trì; đào tạo, hướng dẫn sử dụng tài sản.

1. Thời hạn bảo hành: 12 tháng. Thời gian bảo hành được tính từ thời điểm ký biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản được ký giữa bên B với đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản; Bên B có trách nhiệm cung cấp hoặc thanh toán các dịch vụ bảo hành, bao gồm việc khắc phục sự cố tài sản do lỗi của nhà sản xuất hoặc Bên B trong thời gian bảo hành.

2. Khi có sự cố, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản liên lạc bằng văn bản (fax), qua điện thoại hoặc thư điện tử (email) với nhà thầu cung cấp tài sản mô tả hiện tượng của sự cố để được hướng dẫn cách xử lý. Bên B cam kết sẽ có mặt tại địa điểm của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản để tiến hành sửa chữa chấm nhất là 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của đơn vị sử dụng tài sản. Nếu không sửa chữa được thì phải khắc phục, thay thế bằng thiết bị hoặc linh kiện khác có tính năng tương đương, chất lượng bằng hoặc cao hơn trước mà không được yêu cầu thanh toán. Chi phí cho việc khắc phục hư hỏng, khuyết tật do Bên nhà thầu chịu.

Trường hợp quá thời hạn cam kết có mặt tại địa điểm của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản để sửa chữa, khắc phục sự cố mà Bên B vẫn vắng mặt hoặc Bên B không thể sửa chữa, khắc phục sự cố trong vòng 02 ngày kể từ ngày nhận được thông báo có sự cố, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản có quyền tự tiến hành



thuê sửa chữa tài sản. Mọi chi phí liên quan đến việc sửa chữa máy móc, thiết bị được đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản gửi chứng từ, hoá đơn, đề nghị thanh toán, văn bản thông báo tình hình hư hỏng có xác nhận của Bên B đến Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính – Sở Tài chính Thái Bình để thanh toán và được khấu trừ vào giá trị của Bảo lãnh bảo hành.

3. Bảo lãnh bảo hành: Nhà thầu cung cấp phải mở 01 bảo lãnh bảo hành hàng hóa đã cung cấp qua ngân hàng bằng 5% giá trị trúng thầu, thời gian của bảo lãnh bảo hành tương ứng với thời gian bảo hành hàng hóa 12 tháng, thời điểm trước khi được hoàn trả bảo đảm thực hiện thỏa thuận khung.

- Nhà thầu chỉ được hoàn trả tiền bảo hành sau khi kết thúc thời hạn bảo hành và được Bên mời thầu xác nhận đã hoàn thành công việc bảo hành;

4. Bảo trì: Miễn phí bảo trì định kỳ 06 tháng/lần trong thời hạn bảo hành.

5. Đào tạo, hướng dẫn sử dụng tài sản: Đại diện đơn vị tiếp nhận sử dụng cử cán bộ tiếp nhận giám sát bàn giao hàng hóa. Bên B có trách nhiệm hướng dẫn cán bộ tiếp nhận sử dụng tài sản.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các Bên có liên quan.

1. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị mua sắm tập trung.

- Ký thỏa thuận khung với nhà thầu được lựa chọn cung cấp tài sản;
- Quy định mẫu hợp đồng mua bán làm cơ sở cho các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản ký hợp đồng mua sắm với nhà cung cấp;
- Phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, Thành phố chỉ đạo các đơn vị tiếp nhận sử dụng tài sản, ký hợp đồng mua bán hàng hóa, thanh toán, thanh lý hợp đồng theo quy định;
- Giám sát quá trình thực hiện thỏa thuận khung, hợp đồng của nhà thầu được lựa chọn.

2. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu cung cấp tài sản.

- Thống nhất danh mục tài sản quy định tại Điều 1 của Thỏa thuận khung với đơn vị mua sắm tập trung làm cơ sở để ký hợp đồng với các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản;
- Ký hợp đồng mua bán với đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản theo mẫu Hợp đồng quy định tại Điều 9 Thỏa thuận khung này. Trong hợp đồng thể hiện rõ trách nhiệm bảo hành, bảo trì sản phẩm hàng hóa theo đúng nội dung trong E-HSDT của nhà thầu và nội dung quy định tại Điều 5 Thỏa thuận khung này;
- Cung cấp, vận chuyển, bàn giao hàng hóa tại các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản theo số lượng tài sản và danh sách đơn vị quy định tại Điều 1 của Thỏa thuận khung theo đúng tiến độ trong E-HSDT;

- Có trách nhiệm bảo hành tài sản theo đúng quy định của nhà sản xuất và cam kết của Bên B.

- Thực hiện đầy đủ các cam kết và nội dung khác đã ghi trong hồ sơ dự thầu. Thường xuyên báo cáo tiến độ thực hiện thoả thuận khung với Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính để kiểm tra, giám sát việc thực hiện Thoả thuận khung.

- Trong thời gian bảo hành, Bên B có quyền từ chối bảo hành khi tài sản hỏng do phá hoại; hỏng do điện áp không ổn định; hỏng do để lưu kho hay để nơi môi trường không đảm bảo; tài sản đã được can thiệp, sửa chữa bởi đơn vị khác không phải Bên B; lý do thiên tai, chiến tranh.

3. Quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận tài sản.

- Ký hợp đồng mua bán với đơn vị cung cấp theo thoả thuận khung và quy định của pháp luật hiện hành;

- Chuẩn bị mặt bằng cho nhà thầu cung cấp tài sản thực hiện việc bàn giao sản phẩm đã đăng ký;

- Cử cán bộ tiếp nhận tài sản, chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng tài sản bàn giao theo đúng thoả thuận khung;

- Ký các biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng để hoàn thiện thủ tục thanh toán; Thực hiện thanh toán cho nhà thầu cung cấp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 thoả thuận khung này;

- Kịp thời thông báo bằng văn bản cho Đơn vị mua sắm tập trung đối với các sai phạm của nhà thầu.

Điều 7. Hiệu lực của thoả thuận khung.

Thoả thuận khung có hiệu lực đến hết ngày 31/01/2023.

Điều 8. Xử phạt do vi phạm thoả thuận khung.

Các bên có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng hòa giải.

Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian 45 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình. Quyết định của tòa án là quyết định cuối cùng mà hai bên phải thi hành. Mọi án phí và bất kỳ chi phí liên quan đến kiện tụng đều do bên thua kiện trả.

Điều 9. Các nội dung liên quan khác.

Hợp đồng mua sắm tài sản của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản với nhà thầu đã được đơn vị mua sắm tập trung ký thoả thuận



khung lập theo mẫu số 05a/TSC-MSTT ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Thỏa thuận khung này được làm thành 40 bản có giá trị pháp lý như nhau: Đơn vị mua sắm tập trung, Nhà thầu cung cấp tài sản (mỗi bên giữ 02 bản), Kho bạc nhà nước tỉnh, Kho bạc nhà nước các huyện, các đơn vị đầu mối (mỗi đơn vị 01 bản) làm căn cứ để tổ chức thực hiện./.



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Minh Khiêm

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
MUA SẮM TẬP TRUNG *lul*



GIÁM ĐỐC
Lê Trung Hiếu

SỞ TÀI CHÍNH THÁI BÌNH
TRUNG TÂM TV & DV TÀI CHÍNH



PHỤ LỤC CHI TIẾT

(Kèm theo thỏa thuận khung số 01/2022/TTK-TTVDVTC ngày 09/5/2022 của Trung tâm Tư vấn & Dịch vụ Tài chính)



Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Tên tài sản Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Tủ tài liệu				
1	Tủ tài liệu (loại 1) HP-TTL1 Tủ tài liệu bằng sắt, sơn tĩnh điện màu ghi. Tủ có 04 khoang đều nhau đi kèm 04 khóa. Mỗi khoang có 01 đợt chia làm 02 ngăn để tài liệu. Kích thước: (1000x450x1830) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	107	2.950	315.650
1.1	Trường Trung cấp cho người khuyết tật, TT chăm sóc và PHCN cho người tâm thần - SLĐT&XH	Cái	15		
1.2	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Khê huyện Quỳnh Phụ	Cái	2		
1.3	Trường Tiểu học Đồng Tiến huyện Quỳnh Phụ	Cái	3		
1.4	Ủy ban nhân dân xã An Mỹ huyện Quỳnh Phụ	Cái	3		
1.5	UBND Độc Lập- huyện Hưng Hà	Cái	1		
1.6	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Cái	1		
1.7	Trung tâm GDTX-GDNN huyện Vũ Thư	Cái	2		
1.8	Đoàn Thanh niên huyện ĐH	Cái	1		
1.9	Văn phòng Huyện ủy ĐH	Cái	2		
1.10	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện ĐH	Cái	1		
1.11	Trường Tiểu học Đông Quang. H ĐH	Cái	10		
1.12	Trường Tiểu học Đông Dương. H ĐH	Cái	1		
1.13	Trường Tiểu học Thị trấn huyện ĐH	Cái	1		
1.14	Trường THCS Liên Giang. H ĐH	Cái	1		
1.15	Trường THCS Phong Huy Lĩnh. H ĐH	Cái	1		
1.16	Trường TH & THCS Đô Lương. H ĐH	Cái	1		
1.17	Bệnh viện Da liễu	Cái	1		
1.18	Trung tâm Y tế huyện Vũ Thư	Cái	3		
1.19	Trung tâm Y tế huyện Thái Thụy	Cái	2		
1.20	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	5		

1.21	UBND xã Nam Chính. Huyện TH	Cái	1		
1.22	Trường Mầm non Đông Long. Huyện TH	Cái	2		
1.23	Trường Mầm non Nam Trung. Huyện TH	Cái	1		
1.24	Trường Tiểu học Nam Chính. Huyện TH	Cái	3		
1.25	Trường Tiểu học Nam Thịnh. Huyện TH	Cái	5		
1.26	Trường Tiểu học Tây Giang. Huyện TH	Cái	1		
1.27	Trường Tiểu học Tây Sơn. Huyện TH	Cái	5		
1.28	Trường THCS Nam Hà. Huyện TH	Cái	1		
1.29	Trường Tiểu học và THCS Đông Phong. Huyện TH	Cái	2		
1.30	Văn phòng UBND huyện Thái Thụy	Cái	6		
1.31	UBND xã Thái Hưng. Huyện TT	Cái	4		
1.32	Tiểu học Thụy Trường. Huyện TT	Cái	3		
1.33	Mầm non Thụy Hồng. Huyện TT	Cái	1		
1.34	Đài truyền thanh truyền hình huyện Kiến Xương	Cái	4		
1.35	Trường Mầm non Hòa Bình-Kiến Xương	Cái	1		
1.36	Trường TH&THCS Hồng Thái-Kiến Xương	Cái	2		
1.37	Trường TH&THCS Vũ Lễ-Kiến Xương	Cái	2		
1.38	Trường TH&THCS Vũ Sơn-Kiến Xương	Cái	2		
1.39	Trường TH&THCS Vũ Quý-Kiến Xương	Cái	3		
1.40	Trường Đại học Thái Bình	Cái	1		
2	Tủ tài liệu (loại 10) HP-TTL10 Tủ tài liệu gỗ 3 buồng. Tủ có 1 buồng cánh dài. Phía trên là 2 buồng khung cánh kính mở, Phía dưới khoang 2 cánh gỗ mở. Chân có đệm nhựa chịu lực. Chất liệu: Gỗ công nghiệp. KT: (W1200 x D400 x H1960) mm. Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	9	2.417	21.753
2.1	UBND thị trấn Hưng Hà- huyện Hưng Hà	Cái	1		
2.2	UBND Độc Lập- huyện Hưng Hà	Cái	2		
2.3	Trường Mầm non Đông Xuân. Huyện ĐH	Cái	1		
2.4	Trường TH & THCS Đông Cốc. Huyện ĐH	Cái	5		
3	Tủ tài liệu (loại 11) HP-TTL11 Tủ tài liệu, tủ sắt văn phòng sơn tĩnh điện. Tủ thiết kế 2 khoang để tài liệu, Khoang trên có 2 ngăn kéo, Khoang dưới 2 cánh mở có 2 đợt di động chia thành 3 tầng để tài liệu. Khoang dưới có 2 cánh sắt mở, dùng khóa locker tiện dụng. KT: (W915 x D400 x H1200) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	52	2.730	141.960
3.1	Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình	Cái	1		
3.2	UBND thị trấn Hưng Hà- huyện Hưng Hà	Cái	2		

3.3	UBND Độc Lập- huyện Hưng Hà	Cái	1		
3.4	Trường Mầm non Kim Trung- huyện Hưng Hà	Cái	1		
3.5	Trường Mầm non Tân Hòa- huyện Hưng Hà	Cái	1		
3.6	Trường Mầm non Vũ Thị Thục- huyện Hưng Hà	Cái	2		
3.7	Trường Mầm non Cộng Hòa- huyện Hưng Hà	Cái	1		
3.8	Trường Mầm non Tân Tiến- huyện Hưng Hà	Cái	1		
3.9	Trường Tiểu học Duyên Hải- huyện Hưng Hà	Cái	4		
3.10	Trường Tiểu học Lê Tư Thành- huyện Hưng Hà	Cái	2		
3.11	Trường Tiểu học Lê Danh Phương- huyện Hưng Hà	Cái	3		
3.12	UBND xã Hồng Việt. Huyện ĐH	Cái	2		
3.13	UBND xã Đông Cường. Huyện ĐH	Cái	1		
3.14	UBND xã Đông Quang. Huyện ĐH	Cái	2		
3.15	Trường Mầm non Hồng Giang. Huyện ĐH	Cái	1		
3.16	Trường Mầm non Hợp Tiến. Huyện ĐH	Cái	1		
3.17	Trường Mầm non An Châu. Huyện ĐH	Cái	2		
3.18	Trường Mầm non Đô Lương. Huyện ĐH	Cái	1		
3.19	Trường Mầm non Đông Cường. Huyện ĐH	Cái	1		
3.20	Trường Mầm non Đông Dương. Huyện ĐH	Cái	1		
3.21	Trường Mầm non Đông Kinh. Huyện ĐH	Cái	1		
3.22	Trường Tiểu học Đông Cường. Huyện ĐH	Cái	1		
3.23	Trường TH & THCS Đồng Phú. Huyện ĐH	Cái	3		
3.24	Trường TH & THCS Lô Giang. Huyện ĐH	Cái	3		
3.25	Trường TH & THCS Đông Động. Huyện ĐH	Cái	4		
3.26	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	4		
3.27	Trường THCS Nam Thanh. Huyện TH	Cái	1		
3.28	Trường THCS Nam Trung. Huyện TH	Cái	3		
3.29	Mầm non Thụy Quỳnh. Huyện TT	Cái	1		
4	Tủ tài liệu (loại 12) HP-TTL12 Tủ tài liệu 3 buồng gỗ công nghiệp, sơn PU cao cấp. Phía trên gồm 3 khoang cánh kính để tài liệu, phía dưới có 3 ngăn kéo và 2 khoang cánh mở. KT: (W1350 x D420 x H2000) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	8	7.000	56.000
4.1	Trường mầm non xã An Lễ huyện Quỳnh Phụ	Cái	1		
4.2	Trường TH & THCS Đông Các. Huyện ĐH	Cái	1		
4.3	Trường TH & THCS Đông Hà. Huyện ĐH	Cái	1		
4.4	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	2		
4.5	UBND phường Phú Khánh-TP	Cái	1		
4.6	Trường Mầm non Vũ Thắng - KX	Cái	1		
4.7	Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Cái	1		
5	Tủ tài liệu (loại 2) HP-TTL2 Tủ tài liệu bằng sắt, sơn tĩnh điện màu ghi+ Bên trên có 02 khung cánh mở đi kèm 01 khóa và 02 tay nắm nhôm; 02 đợt di động chia làm 03 ngăn để tài liệu. Tủ không có kính đi kèm+ Bên dưới có 02 cánh sắt mở, có khóa và núm tay nắm ở mỗi cánh. Kích thước: (1000x450x1830) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	40	3.080	123.200
5.1	Chi cục thủy lợi	Cái	2		

5.2	Trường Tiểu học và THCS An Thanh huyện Quỳnh Phụ	Cái	11		
5.3	Trường mầm non Quỳnh Khê, huyện Quỳnh Phụ	Cái	2		
5.4	Trường Mầm non xã Đông Hải huyện Quỳnh Phụ	Cái	1		
5.5	Trường Tiểu học xã Quỳnh Hồng huyện Quỳnh Phụ	Cái	2		
5.6	Trường THCS Kim Trung- huyện Hưng Hà	Cái	1		
5.7	Trường Tiểu học và THCS Bùi Hữu Diên. Huyện HH	Cái	2		
5.8	Trường THCS Lương Thế Vinh- TP	Cái	3		
5.9	Trường MN khu A, phường Trần Lãm- TP	Cái	2		
5.10	Trường Tiểu học Liên Giang. Huyện ĐH	Cái	1		
5.11	Trường Tiểu học Đông Sơn. Huyện ĐH	Cái	2		
5.12	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	2		
5.13	Trường Tiểu học Tây Giang. Huyện TH	Cái	1		
5.14	Trường Tiểu học Tây Sơn. Huyện TH	Cái	1		
5.15	Trường THCS Nam Thịnh. Huyện TH	Cái	3		
5.16	Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh	Cái	2		
5.17	Trường Mầm non Vũ Quý - KX	Cái	1		
5.18	Trường Mầm non Vũ Trung - KX		1		
6	Tủ tài liệu (loại 3) HP-TTL3 Tủ tài liệu gỗ công nghiệp, độ dày 18 mm, sơn PU cao cấp màu nâu. Phía trên không cánh, có 02 đợt để tài liệu. Phía dưới là 02 khoang cánh mở, có đợt để tài liệu. Kích thước: (900x400x2000) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	7	3.162	22.134
6.1	Huyện ủy Vũ Thư	Cái	1		
6.2	Trường THCS Minh Thành-TP	Cái	6		
7	Tủ tài liệu (loại 4) HP-TTL4 Tủ tài liệu sắt, sơn tĩnh điện màu ghi. Phần trên gồm 03 khoang, mỗi khoang cánh kính có 02 đợt di động. Phần dưới có 03 cánh sắt mở, có khóa. Mỗi cánh có 01 chìa khóa riêng biệt - Kích thước: Tủ: (1380x450x1830) mm; Kính: (1027x315x3) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	55	4.300	236.500
7.1	Chi cục Kiểm lâm	Cái	1		
7.2	Chi cục Thủy sản	Cái	4		
7.3	Trường Tiểu học và THCS An Thanh huyện Quỳnh Phụ	Cái	2		
7.4	Trường Mầm non Quỳnh Hưng huyện Quỳnh Phụ	Cái	1		
7.5	Trường Tiểu học và THCS Quỳnh Khê huyện Quỳnh Phụ	Cái	1		
7.6	Trường mầm non Quỳnh Khê, huyện Quỳnh Phụ	Cái	1		
7.7	Trường Tiểu học và THCS Quỳnh Bảo huyện Quỳnh Phụ	Cái	1		
7.8	Trường Mầm non xã An Thanh huyện Quỳnh Phụ	Cái	2		
7.9	UBND xã Độc Lập- huyện Hưng Hà	Cái	1		
7.10	Trung tâm GDNN-GDTX- huyện Hưng Hà	Cái	2		
7.11	Trường Tiểu học và THCS Hồng Lĩnh- huyện Hưng Hà	Cái	3		
7.12	Trường Mầm non Đông La-ĐH	Cái	1		
7.13	Trường Tiểu học Đông Sơn-ĐH	Cái	1		
7.14	Trường TH & THCS Hồng Việt-ĐH	Cái	3		
7.15	Trường TH & THCS An Châu-ĐH	Cái	1		
7.16	Trường TH & THCS Đông Á- ĐH	Cái	1		

7.17	Trung tâm Y tế huyện Thái Thụy	Cái	1		
7.18	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	2		
7.19	UBND xã Tây Phong-Huyện TH	Cái	1		
7.20	Trường Tiểu học An Ninh-Huyện TH	Cái	8		
7.21	Trường THCS 14/10-Huyện TH	Cái	4		
7.22	Trường Tiểu học và THCS Phương Công-Huyện TH	Cái	2		
7.23	Văn phòng UBND huyện Thái Thụy	Cái	7		
7.24	Mầm non Thụy Phúc-Huyện TT	Cái	1		
7.25	Trường Mầm non Nam Cao - KX	Cái	1		
7.26	Trường TH&THCS Vũ Sơn - KX	Cái	1		
7.27	Trường Đại học Thái Bình	Cái	1		
8	Tủ tài liệu (loại 5) HP-TTL5 Tủ tài liệu gỗ công nghiệp, độ dày 18 mm, hậu dày 3 mm, sơn PU cao cấp màu nâu. Phía trên 02 cánh kính có đợt để tài liệu, 01 cánh đặc. Phía dưới 02 cánh đặc, 03 ngăn kéo. Kích thước: (1350x450x2000) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	7	4.028	28.196
8.1	Văn phòng HĐND-UBND thành phố	Cái	3		
8.2	Trường THCS Đông Sơn-ĐH	Cái	1		
8.3	Trường TH & THCS An Châu-ĐH	Cái	1		
8.4	Trường THCS An Ninh-TH	Cái	1		
8.5	Hội Văn học Nghệ thuật	Cái	1		
9	Tủ tài liệu (loại 6) HP-TTL6 Tủ tài liệu bằng sắt, sơn tĩnh điện màu ghi. Tủ tài liệu có 02 khoang cánh mở, 02 khóa. Bên trong có 03 đợt, chia làm 04 ngăn để tài liệu. - Kích thước: (1000x450x1830) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	52	3.190	165.880
9.1	Văn phòng sở Lao động thương binh và Xã hội	Cái	1		
9.2	Trường Tiểu học và THCS Quỳnh Thọ huyện Quỳnh Phụ	Cái	2		
9.3	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Minh huyện Quỳnh Phụ	Cái	5		
9.4	Trường Tiểu học và THCS Quỳnh Khê huyện Quỳnh Phụ	Cái	1		
9.5	Trường Tiểu học An Vinh huyện Quỳnh Phụ	Cái	4		
9.6	Ủy ban nhân dân xã An Ấp huyện Quỳnh Phụ	Cái	3		
9.7	UBND xã Tiến Đức - huyện Hưng Hà	Cái	2		
9.8	Trường Tiểu học và THCS Kỳ Đồng- huyện Hưng Hà	Cái	4		
9.9	Trường Tiểu học và THCS Tân Hòa- huyện Hưng Hà	Cái	3		
9.10	Trường Tiểu học Liên Giang. Huyện ĐH	Cái	2		
9.11	Trường TH & THCS Đông Xuân. Huyện ĐH	Cái	12		
9.12	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	1		
9.13	Phòng Kinh tế và Hạ tầng Tiền Hải	Cái	1		
9.14	Trường Tiểu học Tây Lương. Tiền Hải	Cái	2		
9.15	Trường THCS An Ninh. Tiền Hải	Cái	1		
9.16	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND thành phố	Cái	5		
9.17	Trường TH&THCS Trà Giang - KX	Cái	2		
9.18	Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Cái	1		

10	Tủ tài liệu (loại 7) HP-TTL7. Tủ tài liệu bằng sắt, sơn tĩnh điện màu ghi. Gồm 06 khoang đều nhau, mỗi khoang có 01 cánh sắt mở, 01 tay nắm nhựa liền khóa. Kích thước: (1000x450x1830) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	31	3.300	102.300
10.1	Trường Tiểu học và THCS Hồng Lĩnh- huyện Hưng Hà	Cái	2		
10.2	Trung tâm GDTX-GDNN huyện VT	Cái	1		
10.3	Trường TH Kim Đồng - TP	Cái	12		
10.4	Văn phòng HDND-UBND thành phố	Cái	4		
10.5	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện ĐH	Cái	1		
10.6	Trường Mầm non Hồng Giang. Huyện ĐH	Cái	1		
10.7	Trung tâm Y tế huyện Kiến Xương	Cái	5		
10.8	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Thái Bình	Cái	1		
10.9	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	1		
10.10	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện TH	Cái	1		
10.11	Trường Mầm non Nam Thanh. Huyện TH	Cái	1		
10.12	Trường TH&THCS Quyết Tiến - KX	Cái	1		
11	Tủ tài liệu (loại 8) HP-TTL8 Tủ tài liệu bằng sắt, sơn tĩnh điện màu ghi. Gồm 08 khoang đều nhau. Mỗi khoang có 01 cánh sắt mở, 01 tay nắm nhựa liền khóa. Kích thước: (762x450x1830) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	1	3.108	3.108
11.1	Trường Tiểu học và THCS Quỳnh Châu. QP	Cái	1		
12	Tủ tài liệu (loại 9) HP-TTL9 Tủ tài liệu sắt, sơn tĩnh điện màu ghi. Tủ có 12 khoang cánh sắt mở bằng nhau. Trên mỗi cánh có 1 khóa, núm tay nắm và tay khóa móc. - Kích thước: (915x450x1830) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	39	4.080	159.120
12.1	Trường THCS An Bài huyện Quỳnh Phụ	Cái	2		
12.2	Trường THCS Phạm Kính Ân- huyện Hưng Hà	Cái	4		
12.3	Trường THCS Kim Trung- huyện Hưng Hà	Cái	1		
12.4	Trường Tiểu học và THCS Kỳ Đồng- huyện Hưng Hà	Cái	2		
12.5	Trường MN khu A, phường Trần Lãm	Cái	10		
12.6	Trường Tiểu học Hoa Nam. H ĐH	Cái	1		
12.7	Trường THCS Phú Lương. H ĐH	Cái	1		
12.8	Trường THCS Phong Huy Lĩnh. H ĐH	Cái	3		
12.9	Trường TH & THCS Đồng Phú. H ĐH	Cái	2		
12.10	Trường TH & THCS Đông Động. H ĐH	Cái	4		
12.11	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	1		
12.12	Trường THCS Giang Phong. Huyện TH	Cái	2		
12.13	Trường THCS Nam Hồng. Huyện TH	Cái	2		
12.14	Trường TH&THCS Vũ Lễ - KX	Cái	1		

12.15	Trường TH&THCS Vũ Trung - KX	Cái	1		
12.16	Văn phòng sở Tài nguyên Môi trường	Cái	2		
13	Tủ đựng chần chiếu: HP-TTCC Tủ bằng thép sơn tĩnh điện bên trong có 2 đợt chia làm 3 tầng, bên ngoài có 4 cánh mở. KT: (W1150xD400xH1500)mm Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	2	3.500	7.000
13.1	Trường Mầm non Đông Dương-ĐH	Cái	2		
II	Bàn làm việc				
1	Bàn giáo viên có học HP-BGV Bàn giáo viên: Mặt bàn, mặt ghế bằng gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine. Mặt bàn dày 18mm, học liền cánh mở, khung ống thép 25x25 độ dày 0,8mm sơn tĩnh điện Kích thước: (1200x600x750) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	142	1.190	168.980
1.1	Trường THPT Chuyên Thái Bình	Cái	10		
1.2	Trường THCS An Mỹ huyện Quỳnh Phụ	Cái	5		
1.3	Trường Tiểu học Đông Hải huyện Quỳnh Phụ	Cái	5		
1.4	Trường Tiểu học Duyên Hải- huyện Hưng Hà	Cái	6		
1.5	Trường Tiểu học Điệp Nông- huyện Hưng Hà	Cái	2		
1.6	Trường Tiểu học Lê Tư Thành- huyện Hưng Hà	Cái	2		
1.7	Trường THCS Phạm Đôn Lễ- huyện Hưng Hà	Cái	6		
1.8	Trường Tiểu học và THCS Trần Thủ Độ- huyện Hưng Hà	Cái	8		
1.9	Trường THCS Lương Thế Vinh-TP	Cái	16		
1.10	Trường THCS Minh Thành -TP	Cái	16		
1.11	Trường TH Kim Đồng - TP	Cái	13		
1.12	Trường THCS Trần Lãm-TP	Cái	6		
1.13	Trường TH Phú Xuân-TP	Cái	3		
1.14	Trường TH Tiên Phong-TP	Cái	3		
1.15	Trường Tiểu học Liên Giang - Huyện ĐH	Cái	3		
1.16	Trường Tiểu học Đông Hợp - Huyện ĐH	Cái	4		
1.17	Trường Tiểu học Thị trấn - Huyện ĐH	Cái	2		
1.18	Trường TH & THCS Đồng Phú - Huyện ĐH	Cái	6		
1.19	Trường TH & THCS Phong Châu - Huyện ĐH	Cái	6		
1.20	Trường TH & THCS An Châu - Huyện ĐH	Cái	2		
1.21	Trường TH & THCS Đông Á - Huyện ĐH	Cái	3		
1.22	Trường THCS Nam Hà. Huyện TH	Cái	2		
1.23	Trường TH&THCS Trà Giang - KX	Cái	8		
1.24	Trường TH&THCS Vũ Lễ - KX	Cái	1		
1.25	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Kiến Xương	Cái	4		
2	Bàn giáo viên mầm non HP-BGV MN Mặt bàn bằng nhựa PP chịu nước, chịu lực. Chân bàn bằng thép ống Φ22, sơn tĩnh điện dày 0.9mm, có thể gấp lại dễ dàng, có núm bọc bằng cao su. mặt bàn dày 5mm, đảm bảo chắc chắn. Kích thước (950x500x550) mm, Năm sản xuất: 2021 -2022	Cái	25	350	8.750

	Xuất xứ: Việt Nam				
2.1	Trường Mầm non Đông Minh. Huyện TH	Cái	10		
2.2	Mầm non Thụy Hồng . TT	Cái	7		
2.3	Trường Mầm non Khu B, phường Kỳ Bá	Cái	8		
3	Bàn làm việc kiểu dáng 1 HP-BLV1 Bàn làm việc gỗ công nghiệp, màu ghi trắng ghi chì, mặt bàn dày 25mm, còn lại dày 18mm, hộc liền 01 ngăn kéo 01 cánh mở, KT: (1800x900x760) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	38	1.600	60.800
3.1	Chi cục Thủy sản	Cái	4		
3.2	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cái	1		
3.3	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Khê huyện Quỳnh Phụ	Cái	1		
3.4	Ủy ban nhân dân xã An Mỹ huyện Quỳnh Phụ	Cái	2		
3.5	UBND xã Độc Lập- huyện Hưng Hà	Cái	1		
3.6	Trường Mầm non Văn Lang- huyện Hưng Hà	Cái	1		
3.7	Trường Tiểu học Nguyễn Tông Quai- huyện Hưng Hà	Cái	1		
3.8	Trường THCS Trần Lãm	Cái	1		
3.9	Trường MN khu A, phường Trần Lãm	Cái	4		
3.10	Văn phòng Huyện ủy ĐH	Cái	1		
3.11	Trường TH & THCS Lô Giang. ĐH	Cái	1		
3.12	Trung tâm Y tế huyện Tiền Hải	Cái	1		
3.13	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	4		
3.14	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	10		
3.15	Trường Mầm non Đông Long. TH	Cái	1		
3.16	Văn phòng UBND huyện Thái Thụy	Cái	4		
4	Bàn làm việc kiểu dáng 10 HP-BLV10 Bàn lãnh đạo gỗ veneer, sơn PU cao cấp mặt hình chữ nhật. Yếm ốp nổi Veneer đầu vân, chân bàn kiểu hộp cạnh bên có gờ nổi tạo nét mềm mại, hiện đại. KT bàn: (R2000xS1000xC760) mm. Hộc di động veneer kết hợp Melamine mặt trong. Hộc di động mặt chữ nhật. Tủ có 3 ngăn kéo, sử dụng khóa đàn tiện dụng. Chân có bánh xe giúp di chuyển dễ dàng trong văn phòng. KT: (R400xS500xC620) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	4	7.000	28.000
4.1	Huyện ủy Vũ Thư	Cái	1		
4.2	Trường TH Tiên Phong - TP	Cái	1		
4.3	Văn phòng HĐND-UBND thành phố	Cái	2		
5	Bàn làm việc kiểu dáng 2 HP-BLV2 Bàn làm việc gỗ công nghiệp phủ melamine, mặt bàn dày 25mm, còn lại dày 18mm, hộc liền sát đất, KT: (1400x700x750) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	35	1.749	61.215
5.1	Văn phòng HĐND&UBND huyện VT	Cái	1		

5.2	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND thành phố	Cái	11		
5.3	Ban quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp	Cái	3		
5.4	Đoàn Thanh niên huyện ĐH	Cái	1		
5.5	Văn phòng Huyện ủy ĐH	Cái	1		
5.6	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện ĐH	Cái	4		
5.7	UBND xã Đông Cường. Huyện ĐH	Cái	1		
5.8	Trường Mầm non Đồng Phú. Huyện ĐH	Cái	1		
5.9	Trường THCS Liên Giang. Huyện ĐH	Cái	1		
5.10	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	2		
5.11	Trường Mầm non Nam Hưng. TH	Cái	3		
5.12	Trường Tiểu học và THCS Đông Lâm. TH	Cái	2		
5.13	Văn phòng UBND huyện Thái Thụy	Cái	1		
5.14	Nhà hát Chèo Thái Bình - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cái	3		
6	Bàn làm việc kiểu dáng 3 HP-BLV3 Bàn làm việc gỗ công nghiệp, phủ sơn PU, mặt bàn hình chữ nhật dày 60mm, một bên có hộc liền để tài liệu, KT: (1200x700x760) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	20	1.907	38.140
6.1	Chi cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Cái	2		
6.2	Trường Mầm non Kim Trung- huyện Hưng Hà	Cái	1		
6.3	Trường TH & THCS Hồng Việt. ĐH	Cái	1		
6.4	Trung tâm Y tế huyện Kiến Xương	Cái	1		
6.5	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	2		
6.6	Trường THCS Nam Thắng. TH	Cái	5		
6.7	Văn phòng UBND huyện Thái Thụy	Cái	6		
6.8	Đài truyền thanh truyền hình huyện Kiến Xương	Cái	2		
7	Bàn làm việc kiểu dáng 4 HP-BLV4 Bàn làm việc gỗ công nghiệp phủ melamine, Bàn sử dụng tầng chân chụp cách điệu, yếm lưng thẳng, Bàn có hộc liền và hộc CPU liền ngăn kéo, khay bàn phím tiện dụng, mặt bàn dày 25mm, KT: (1600x700x750) mm. Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	34	2.520	85.680
7.1	Thanh tra tỉnh Thái Bình	Cái	24		
7.2	Văn phòng Sở Lao động thương binh và Xã hội	Cái	1		
7.3	Trường Tiểu học Đông Hải huyện Quỳnh Phụ	Cái	2		
7.4	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND thành phố	Cái	4		
7.5	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	2		
7.6	Trường Tiểu học Nam Chính. TH	Cái	1		
8	Bàn làm việc kiểu dáng 5 HP-BLV5 Bàn làm việc gỗ công nghiệp phủ sơn PU, mặt bàn hình chữ nhật dày 60mm, một bên có hộc liền để tài liệu, KT: (1400x700x760) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	13	2.870	37.310
8.1	Trường THPT Lý bôn	Cái	2		
8.2	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cái	1		
8.3	Trường Mầm non An Cầu huyện Quỳnh Phụ	Cái	1		
8.4	Trường Tiểu học An Vinh huyện Quỳnh Phụ	Cái	3		
8.5	Trường TH Tiên Phong- TP	Cái	2		

8.6	UBND xã Hồng Việt-ĐH	Cái	1		
8.7	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	1		
8.8	Trường Tiểu học Tây Giang-TH	Cái	1		
8.9	Trường Tiểu học và THCS Tây Tiến -TH	Cái	1		
9	Bàn làm việc kiểu dáng 6 HP-BLV6 Bàn làm việc gỗ công nghiệp phủ sơn PU, mặt bàn dày 60mm, một bên có hộc liền 1 ngăn kéo 1 cánh mở, khoang CPU và ngăn kéo. Bàn có bàn phím , KT: (1600x800x760) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	19	3.894	73.986
9.1	UBND thị trấn Hưng Hà- huyện Hưng Hà	Cái	1		
9.2	Trường Mầm non Tân Tiến- huyện Hưng Hà	Cái	1		
9.3	Trường THCS Phạm Kính Ân- huyện Hưng Hà	Cái	1		
9.4	Trường MN khu A, phường Trần Lâm	Cái	2		
9.5	Văn phòng HĐND-UBND thành phố	Cái	2		
9.6	Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật	Cái	3		
9.7	Trường THCS 14/10 - Huyện TH	Cái	1		
9.8	Trường THCS Nam Hồng - Huyện TH	Cái	1		
9.9	Trường Tiểu học và THCS Tây Tiến - Huyện TH	Cái	1		
9.10	Văn phòng UBND huyện Thái Thụy	Cái	1		
9.11	Phòng Lao động -TB&XH huyện TT	Cái	1		
9.12	Mầm non Thụy Trình - Huyện TT	Cái	1		
9.13	UBND xã Vũ Ninh - KX	Cái	1		
9.14	Trường Mầm non Đình Phùng - KX	Cái	1		
9.15	Trường Mầm non Hồng Thái - KX	Cái	1		
10	Bàn làm việc kiểu dáng 7 HP-BLV7 Bàn làm việc gỗ công nghiệp, phủ sơn PU, mặt bàn dày 70mm, (giá chưa bao gồm hộc và tủ phụ) KT: (1800x900x760) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	5	4.700	23.500
10.1	Trường THCS An Bài huyện Quỳnh Phụ	Cái	1		
10.2	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Thọ huyện Quỳnh Phụ	Cái	1		
10.3	Trường Mầm non Cộng Hòa- huyện Hưng Hà	Cái	1		
10.4	Trường THCS Phạm Kính Ân- huyện Hưng Hà	Cái	1		
10.5	Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật	Cái	1		
12	Bàn làm việc kiểu dáng 8 HP-BLV8 Bàn lãnh đạo gỗ veneer, sơn PU cao cấp mặt chữ nhật.Yếm ốp nổi Veneer đầu vân, mặt có tấm PVC trang trí. Chân hộp lượn cong, có phào bo cạnh, yếm ốp gờ nổi hình chữ nhật, ghép vân đối xứng trang trí. Chân bàn có các miếng nhựa chịu lực. KT bàn: (R2000xS1000xC760) mm. Hộc di động veneer kết hợp Melamine mặt trong. Hộc di động mặt chữ nhật.Tủ có 3 ngăn kéo, sử dụng khóa đàn tiện dụng. Chân có bánh xe giúp di chuyển dễ dàng trong KT: (R400xS500xC620) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	2	9.829	19.658

12.1	Trường Mầm non Quỳnh Hưng huyện Quỳnh Phụ	Cái	1		
12.2	Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Cái	1		
13	Bàn làm việc kiểu dáng 9 HP-BLV9 Bàn lãnh đạo cao cấp sử dụng chất liệu Veneer, sơn PU mặt chữ nhật. Yếm ốp nổi, Chân bàn kiểu hộp dật 3 cấp. KT bàn: (R2000xS1000xC760) mm Hộc di động veneer kết hợp Melamine mặt trong. Hộc di động mặt chữ nhật. Tủ có 3 ngăn kéo, sử dụng khóa dàn tiện dụng. Chân có bánh xe giúp di chuyển dễ dàng trong văn phòng. KT: (R400xS500xC620) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	2	8.000	16.000
13.1	Trường Tiểu học và THCS Quỳnh Châu - Huyện QP	Cái	1		
13.2	Trường THCS Hồng An- huyện Hưng Hà	Cái	1		
14	Bàn làm việc nhân viên mặt lượn chữ L HP-BL1 Bàn làm việc nhân viên mặt lượn chữ L gỗ melamin. KT: (1900x700x 750) mm và 1 chiều (1200x600x750) mm; Vách ngăn khung nhôm mạ Anode , gỗ Vinny Hàn Quốc. Có hộc kỹ thuật Năm sản xuất: 2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	10	3.850	38.500
14.1	Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính - Sở Tài chính	Cái	10		
15	Bàn làm việc kiểu dáng 11 HP-BLV11 Bàn làm việc gỗ Công nghiệp, màu trắng ghi chì, mặt bàn dày 25mm, còn lại dày 18mm, hộc liền 01 ngăn kéo 01 cánh mở, KT: (1400x700x750)mm Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	5	1.231	6.155
15.1	Trung Tâm Y tế huyện Tiền Hải	Cái	5		
III	Ghế làm việc				
1	Ghế gấp 8 HP-GG8 Ghế gấp mặt ngồi tròn khung inox 304 độ dày 0,8mm, đệm PVC kẻ đen trắng - KT: (440x475x980) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	187	442	82.654
1.1	Trường TC cho người khuyết tật	Cái	25		
1.2	UBND thị trấn Hưng Hà- huyện Hưng Hà	Cái	10		
1.3	Trường Mầm non Khu B, phường Kỳ Bá	Cái	3		
1.4	Trường MN khu A, phường Trần Lãm	Cái	6		
1.5	Trung tâm Y tế huyện Kiến Xương	Cái	20		
1.6	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Thái Bình	Cái	5		
1.7	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	85		
1.8	Trường Mầm non Đông Long- Huyện TH	Cái	12		
1.9	Trường Mầm non Trà Giang - KX	Cái	1		
1.10	Trường TH&THCS Lê Lợi - KX	Cái	20		

2	Ghế gấp 9 HP-GG9 Ghế gấp khung inox 304 độ dày 0,8mm đệm tựa bọc PVC màu xanh - KT: (470x515x890) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	201	453	91.053
2.1	Chi cục thủy lợi	Cái	15		
2.2	Trường Mầm non Minh Khai- huyện Hưng Hà	Cái	30		
2.3	Trường THCS Lương Thế Vinh - TP	Cái	51		
2.4	Trường TH Kim Đồng - TP	Cái	40		
2.5	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện ĐH	Cái	5		
2.6	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	10		
2.7	Trường Mầm non Nam Hồng - Huyện TH	Cái	20		
2.8	Trường Tiểu học Nam Chính - Huyện TH	Cái	30		
3	Ghế giáo viên HP-GGV Ghế giáo viên khung ống thép sơn tĩnh điện. Mặt ghế, tựa ghế bằng gỗ Melamine cao cấp, dày 18mm. Kích thước ghế: (450x450x450-900) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	137	327	44.799
3.1	Trường THPT Chuyên Thái Bình	Cái	10		
3.2	Trường Tiểu học Duyên Hải- huyện Hưng Hà	Cái	6		
3.3	Trường THCS Lương Thế Vinh - TP	Cái	16		
3.4	Trường THCS Minh Thành - TP	Cái	16		
3.5	Trường TH Kim Đồng - TP	Cái	13		
3.6	Trường THCS Trần Lãm - TP	Cái	6		
3.7	Trường MN khu A, phường Trần Lãm - TP	Cái	20		
3.8	Trường Tiểu học Thị trấn - Huyện ĐH	Cái	15		
3.9	Trường TH & THCS Phong Châu - Huyện ĐH	Cái	6		
3.10	Trường TH & THCS An Châu - Huyện ĐH	Cái	16		
3.11	Trường THCS Nam Hà - Huyện TH	Cái	1		
3.12	TH&THCS Thái Thuần - Huyện TT	Cái	12		
4	Ghế giáo viên mầm non HP-GGVMN Mặt ghế, chân ghế bằng nhựa PP cao cấp đúc liền khối chịu nước, chịu lực. Kích thước (320x320x350)mm, dày 5mm. Đảm bảo chắc chắn, an toàn Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	79	115	9.085
4.1	Trường Mầm non Đông Cường - Huyện ĐH	Cái	1		
4.2	Trường Mầm non Đông Minh - Huyện TH	Cái	28		
4.3	Mầm non Thụy Văn - Huyện TT	Cái	20		
4.4	Mầm non Thụy Hồng - Huyện TT	Cái	14		
4.5	Trường Mầm non Khu B, phường Kỳ Bá	Cái	16		
5	Ghế làm việc kiểu dáng 1: HP-GLV1 Ghế xoay nhân viên, bọc vải, chân nhựa có tay, có bánh xe. KT: (560x540x900-1025) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	62	645	39.990
5.1	Trường Mầm non An Cầu huyện Quỳnh Phụ	Cái	2		
5.2	Ủy ban nhân dân xã An Ấp huyện Quỳnh Phụ	Cái	1		
5.3	Ủy ban nhân dân xã An Mỹ huyện Quỳnh Phụ	Cái	2		

5.4	UBND thị trấn Hưng Hà- huyện Hưng Hà	Cái	3		
5.5	Trường Mầm non Tân Hòa- huyện Hưng Hà	Cái	3		
5.6	Văn phòng HĐND&UBND huyện VT	Cái	1		
5.7	Trường Mầm non Khu B, phường Kỳ Bá	Cái	1		
5.8	Trường MN khu A, phường Trần Lãm	Cái	4		
5.9	Văn phòng HĐND-UBND thành phố	Cái	3		
5.10	Văn phòng Huyện ủy ĐH	Cái	2		
5.11	Trường Mầm non Đông Phú - ĐH	Cái	1		
5.12	Trường Mầm non Đông Phương - ĐH	Cái	1		
5.13	Trường Tiểu học Phú Lương - ĐH	Cái	3		
5.14	Trường Tiểu học Thị trấn ĐH	Cái	1		
5.15	Trường THCS Liên Giang - ĐH	Cái	2		
5.16	Trường TH & THCS Hồng Việt - ĐH	Cái	1		
5.17	Trường TH & THCS Lô Giang - ĐH	Cái	2		
5.18	Trường TH & THCS Đông Động - ĐH	Cái	2		
5.19	Trường TH & THCS Đông Hà - ĐH	Cái	2		
5.20	Trung tâm Y tế huyện Thái Thụy	Cái	1		
5.21	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Thái Bình	Cái	3		
5.22	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	2		
5.23	Trường Mầm non Đông Long - TH	Cái	2		
5.24	Trường Tiểu học Nam Hồng - TH	Cái	2		
5.25	Văn phòng UBND huyện Thái Thụy	Cái	11		
5.26	Nhà hát Chèo Thái Bình - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cái	2		
5.27	Trường Đại học Thái Bình	Cái	2		
6	Ghế làm việc kiểu dáng 10: HP-GLV10 Ghế lãnh đạo có đệm tựa bọc PVC. Ghế xoay tựa liền. Tay vịn bọc da sang trọng, mép ngồi vát cong hình thác nước, cụm chân ghế được thiết kế sử dụng bộ piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp, mặt ngồi có lớp đệm mút vừa phải. Chân xoay có bánh xe, có thể di chuyển. KT: R640xS(740)xC(1120-1200) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	6	2.441	14.646
6.1	Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình	Cái	1		
6.2	Trường THCS Hồng An- huyện Hưng Hà	Cái	1		
6.3	Đài truyền thanh truyền hình huyện Kiến Xương	Cái	2		
6.4	Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Cái	2		
7	Ghế làm việc kiểu dáng 2: HP-GLV2 Ghế làm việc gỗ tự nhiên Acacia ,ghế có 4 chân tĩnh, tựa ghế có 3 nan, nan giữa bản rộng. KT:(430x520x1050)mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	121	747	90.387
7.1	Chi cục Thủy sản	Cái	40		
7.2	Văn phòng Huyện ủy ĐH	Cái	2		
7.3	Trường TH & THCS Minh Tân - ĐH	Cái	60		
7.4	Trường THCS Nam Hồng - Huyện TH	Cái	6		
7.5	Trường Tiểu học và THCS Tây Tiến - Huyện TH	Cái	2		
7.6	Văn phòng UBND huyện Thái Thụy	Cái	11		

8	Ghế làm việc kiểu dáng 4: HP-GLV4 Ghế xoay lưới . Chân tay ghế bằng nhựa. Ghế có khung tựa nhựa bọc lưới chịu lực. Đệm ghế mút bọc vải lưới xốp. Ghế xoay có bánh xe di chuyển. KT: 590x540x925-1050 mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	37	952	35.224
8.1	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cái	2		
8.2	Trường TC cho người khuyết tật	Cái	1		
8.3	Trường Mầm non xã An Dục huyện Quỳnh Phụ	Cái	4		
8.4	UBND phường Quang Trung - TP	Cái	3		
8.5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND thành phố	Cái	11		
8.6	Văn phòng HĐND-UBND thành phố	Cái	1		
8.7	Trường THCS Liên Giang - ĐH	Cái	1		
8.8	Trường TH & THCS Đông Động - ĐH	Cái	3		
8.9	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	1		
8.10	Phòng Lao động -TB&XH huyện Thái Thụy	Cái	3		
8.11	Trường Mầm non Hồng Thái - KX	Cái	3		
8.12	Trường TH&THCS Hồng Thái - KX	Cái	3		
8.13	Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Cái	1		
9	Ghế làm việc kiểu dáng 5: HP-GLV5 Ghế xoay lưng cao đệm tựa liền khối, chân tay bằng nhựa, đệm tựa ốp tay ghế bằng da công nghiệp, KT: (640x670x1115-1240) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	21	1.332	27.972
9.1	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cái	1		
9.2	Trung tâm Khuyến công - TVPTCN	Cái	13		
9.3	Trường Tiểu học và THCS Hồng Lĩnh - HH	Cái	2		
9.4	Văn phòng UBND huyện Thái Thụy	Cái	4		
9.5	Mầm non Thái Nguyên - TT	Cái	1		
10	Ghế làm việc kiểu dáng 6: HP-GLV6 Ghế lãnh đạo có đệm tựa bọc da công nghiệp , chân tay ghế bằng nhựa, có bánh xe dễ di chuyển, trung cần hơi điều chỉnh độ cao thấp của ghế, KT: (620x710x1115-1240) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	21	1.819	38.199
10.1	Trường Mầm non Thái Phương- huyện Hưng Hà	Cái	1		
10.2	Trường Tiểu học Lê Tư Thành- huyện Hưng Hà	Cái	1		
10.3	Trường THCS Phạm Kính Ân- huyện Hưng Hà	Cái	1		
10.4	Trường THCS Kim Trung- huyện Hưng Hà	Cái	1		
10.5	Huyện ủy Vũ Thư	Cái	1		
10.6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND thành phố	Cái	4		
10.7	Trường MN khu A, phường Trần Lãm	Cái	2		
10.8	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	1		
10.9	Trường Tiểu học Đông Minh -TH	Cái	3		
10.10	Trường THCS Nam Trung - TH	Cái	2		
10.11	Trường Tiểu học và THCS Nam Hưng - TH	Cái	2		

10.12	Mầm non Thụy Văn - TT	Cái	1		
10.13	Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình	Cái	1		
11	Ghế làm việc kiểu dáng 7: HP-GLV7 Quy cách: Ghế gỗ tự nhiên Acacia , kiểu 03 nan mặt ghế gỗ tự nhiên phủ veneer - KT: (400 x 400 x 450-1000) mm Năm sản xuất: 2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	166	680	112.880
11.1	Trường Tiểu học và THCS An Dục, huyện Quỳnh Phụ	Cái	10		
11.2	Trường Tiểu học Đông Hải huyện Quỳnh Phụ	Cái	40		
11.3	Trường Mầm non Khu B, phường Kỳ Bá	Cái	30		
11.4	Trường THCS Trần Lãm - TP	Cái	6		
11.5	Trường Mầm non Hợp Tiến - ĐH	Cái	20		
11.6	Trường TH & THCS Đô Lương - ĐH	Cái	30		
11.7	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	10		
11.8	Trường Mầm non Vũ Ninh - KX	Cái	20		
12	Ghế làm việc kiểu dáng 8: HP-GLV8 Ghế lãnh đạo cao cấp đệm tựa bọc PVC. Tựa nhiều đường may trang trí, có nẹp gỗ bên cạnh, tay ghế gỗ. Ghế có chức năng điều chỉnh độ cao và ngả của ghế. Chân xoay có bánh xe, có thể di chuyển. KT: R700xS(810)xC(1155-1210) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	4	4.815	19.260
12.1	UBND phường Quang Trung - TP	Cái	3		
12.2	Trung tâm Y tế huyện Kiến Xương	Cái	1		
13	Ghế làm việc kiểu dáng 9: HP-GLV9 Ghế lãnh đạo có đệm tựa bọc PVC. Tựa nhiều đường may trang trí, Chân tay gỗ sơn, Ghế có chức năng điều chỉnh độ cao.Chân xoay có bánh xe, có thể di chuyển. KT: R650xS(700)xC(1120-1200) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	3	3.177	9.531
13.1	Trường THPT Chuyên Thái Bình	Cái	1		
13.2	Trường THCS Hồng An- huyện Hưng Hà	Cái	1		
13.3	Trường THCS Giang Phong - Huyện TH	Cái	1		
14	Ghế xoay lưới nhân viên HP-GL1 Ghế xoay lưới nhân viên, có khung tựa nhựa bọc lưới chịu lực, đệm ghế mút bọc vải lưới xốp, Chân nhựa, tay nhựa, có bánh xe di chuyển, bộ piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp. Kích Thước: W590 x D540 x H(925-1050) mm. Chất liệu: Khung tựa nhựa, đệm bọc vải lưới xốp, chân tay nhựa T3 Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	4	865	3.460

14.1	Văn phòng Sở Tài chính	Cái	4		
15	Ghế nhân viên đệm ni bọc lưới HP-GL2 Ghế nhân viên đệm ni bọc lưới, có trục cần hơi tăng chỉnh cao thấp, có bánh xe di chuyển chân nhựa tay nhựa. Kt: W600 x D560 x H(925-1050) mm Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	6	1.077	6.462
15.1	Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính - Sở Tài chính	Cái	6		
IV	Bàn máy tính				
1	Bàn máy tính kiểu dáng 1: HP-BMT1 Bàn bằng gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine, màu vàng, mặt bàn dày 18mm. Bàn có ngăn kéo có khóa, bàn phím và giá đỡ CPU. Chân bàn chữ C, có bánh xe di động. Kích thước: (1196x590x765) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	37	962	35.594
1.1	Trường Tiểu học Đồng Tiến huyện Quỳnh Phụ	Cái	2		
1.2	Ủy ban nhân dân xã An Mỹ huyện Quỳnh Phụ	Cái	5		
1.3	UBND thị trấn Hưng Hà- huyện Hưng Hà	Cái	1		
1.4	Trường Tiểu học Phạm Đôn Lễ- huyện Hưng Hà	Cái	1		
1.5	Văn phòng HĐND&UBND huyện Vũ Thư	Cái	1		
1.6	Trường Mầm non Khu B, phường Kỳ Bá - TP	Cái	1		
1.7	Trường THCS Minh Thành - TP	Cái	10		
1.8	Trường TH & THCS Đông Động- ĐH	Cái	2		
1.9	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Thái Bình	Cái	3		
1.10	Mầm non Thụy An - Huyện TT	Cái	4		
1.11	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	7		
2	Bàn máy tính kiểu dáng 2: HP-BMT2 (Bàn máy tính phòng đọc) Khung sắt sơn tĩnh điện, khung sắt hộp 25x25x 0,8(mm). Mặt bàn bằng gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine - Bàn máy dành cho 02 người, có vách gỗ ngăn cách các khoang, ngăn kéo bàn phím bằng gỗ có thể di động, yếm dài sát đất. Mặt bàn dày 18mm, vách dày 18mm, ngăn và yếm bàn dày 12mm. Kích thước: (1200x500x1200) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	71	1.264	89.744
2.1	THCS Thụy Phong - Huyện TT	Cái	20		
2.2	Mầm non Thụy Hà - Huyện TT	Cái	2		
2.3	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	5		
2.4	Trường THCS Nguyễn Tông Quai- huyện Hưng Hà	Cái	30		
2.5	Trường Tiểu học Nam Thịnh - Huyện TH	Cái	5		
2.6	Trường THCS Nam Hồng - Huyện TH	Cái	1		
2.7	Trường Tiểu học và THCS Đông Trung - Huyện TH	Cái	8		
3	Bàn máy tính kiểu dáng 3: HP-BMT3	Cái	4	2.287	9.148

	Bàn máy tính bằng gỗ công nghiệp MDF, phủ Laminate chống trầy xước, chống thấm nước. Mặt bàn dày 25mm. Cạnh bàn uốn cong. Giữa mặt bàn và chân bàn sử dụng giá đỡ mặt bàn. Bàn có khay treo để bàn phím, ngăn kéo và hộc cánh mở có khóa. Kích thước: (1200x700x750) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam				
3.1	Trường THCS Nam Thanh - TH	Cái	1		
3.2	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	2		
3.3	Trường Mầm non Vũ Ninh - KX	Cái	1		
4	Bàn máy tính kiểu dáng 4: HP- BMT4 Bàn máy tính gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine, màu ghi trắng ghi chì. Mặt gỗ dày 25mm, có nẹp bo. Chân bàn và yếm màu xám chì, dày 18mm - Bàn có 01 ngăn kéo, 01 khoang để CPU và 01 khay để bàn phím. Kích thước: (1200x600x750) mm Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	65	1.219	79.235
4.1	Trung tâm Khuyến công - TVPTCN	Cái	13		
4.2	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Thọ huyện Quỳnh Phụ	Cái	2		
4.3	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Khê huyện Quỳnh Phụ	Cái	2		
4.4	Huyện ủy Vũ Thư	Cái	2		
4.5	Trường Mầm non Đông Cường - Huyện ĐH	Cái	1		
4.6	Trường TH & THCS Hồng Việt - Huyện ĐH	Cái	1		
4.7	Trường TH & THCS Đông Xuân - Huyện ĐH	Cái	1		
4.8	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	Cái	1		
4.9	Trường Tiểu học Nam Thanh - Huyện TH	Cái	1		
4.10	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà	Cái	1		
4.11	Trường MN khu A, phường Trần Lãm - TP	Cái	4		
4.12	Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Cái	1		
4.13	Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình	Cái	32		
4.14	Trường Đại học Thái Bình	Cái	3		
V	Bàn ghế học sinh	Cái			
1	Bàn cho trẻ Từ 3 tuổi đến 6 tuổi: HP-BTE Chân bàn bằng thép ống Φ22, sơn tĩnh điện dày 0.9mm, có thể gấp lại để dàng, có núm bọc bằng cao su, mặt bàn bằng nhựa PP cao cấp chịu nước, chịu lực. Kích thước (900x480x460) mm, mặt bàn dày 5mm. đảm bảo chắc chắn, an toàn. Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	1.103	333	367.299
1.1	Trường Mầm non thị trấn Quỳnh Côi huyện Quỳnh Phụ	Cái	20		
1.2	Trường Mầm non Duyên Hải- huyện Hưng Hà	Cái	20		
1.3	Trường Mầm non Điệp Nông- huyện Hưng Hà	Cái	50		
1.4	Trường Mầm non Dân Chủ- huyện Hưng Hà	Cái	20		
1.5	Trường Mầm non Minh Khai- huyện Hưng Hà	Cái	40		
1.6	Trường Mầm non Lê Tư Thành- huyện Hưng Hà	Cái	20		
1.7	Trường Mầm non Minh Tân- huyện Hưng Hà	Cái	20		
1.8	Trường Mầm non Hồng Châu - ĐH	Cái	18		
1.9	Trường Mầm non Đồng Phú - ĐH	Cái	30		

1.10	Trường Mầm non Trọng Quan - ĐH	Cái	15		
1.11	Trường Mầm non Mê Linh - ĐH	Cái	10		
1.12	Trường Mầm non Đông La - ĐH	Cái	36		
1.13	Trường Mầm non Đông Xá - ĐH	Cái	15		
1.14	Trường Mầm non Đông Hợp - ĐH	Cái	20		
1.15	Trường Mầm non Đông Hà - ĐH	Cái	13		
1.16	Trường Mầm non Đông Quang - ĐH	Cái	20		
1.17	Trường Mầm non Đông Dương - ĐH	Cái	20		
1.18	Trường Mầm non Đông Á - ĐH	Cái	20		
1.19	Trường Mầm non Đông Tân - ĐH	Cái	12		
1.20	Trường Mầm non Tây Ninh - TH	Cái	15		
1.21	Trường Mầm non Nam Phú - TH	Cái	30		
1.22	Mầm non Thụy Hồng - TT	Cái	20		
1.23	Mầm non Thụy Trường- TT	Cái	20		
1.24	Mầm non Thái Hưng- TT	Cái	40		
1.25	Mầm non Thị trấn Diêm điền- TT	Cái	50		
1.26	Mầm non Thái Thuận- TT	Cái	15		
1.27	Mầm non Thái Thành- TT	Cái	20		
1.28	Mầm non Thái Đô- TT	Cái	26		
1.29	Trường Mầm non Quang Bình - KX	Cái	80		
1.30	Trường Mầm non Quốc Tuấn - KX	Cái	15		
1.31	Trường Mầm non Quyết Tiến - KX	Cái	10		
1.32	Trường Mầm non Trà Giang - KX	Cái	18		
1.33	Trường Mầm non Vũ An - KX	Cái	21		
1.34	Trường Mầm non Vũ Quý - KX	Cái	10		
1.35	Trường Mầm non Vũ Tây - KX	Cái	50		
1.36	Trường Mầm non Vũ Trung - KX	Cái	10		
1.37	Trường Mầm non Khu B, phường Kỳ Bá-Thành Phố	Cái	104		
1.38	Trường Mầm non Khu A, phường Trần Lãm-Thành Phố	Cái	130		
2	Bàn cho trẻ Từ 3 tháng-36 tháng tuổi: HP-BTE2 Chân bàn bằng thép ống Φ22, sơn tĩnh điện dày 0.9mm, có thể gấp lại dễ dàng, có núm bọc bằng cao su, mặt bàn bằng nhựa PP cao cấp chịu nước, chịu lực. Kích thước (800x450x450) mm, mặt bàn dày 5mm đảm bảo chắc chắn, an toàn. Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	138	315	43.470
2.1	Trường Mầm non xã Đông Hải huyện Quỳnh Phụ	Cái	15		
2.2	Trường Mầm non Kim Trung- huyện Hưng Hà	Cái	10		
2.3	Trường Mầm non Đông Á - ĐH	Cái	20		
2.4	Trường Mầm non Đông Tân - ĐH	Cái	42		
2.5	Trường Mầm non Nam Thắng - TH	Cái	10		
2.6	Mầm non Thái Thành- TT	Cái	12		
2.7	Mầm non Thụy Văn- TT	Cái	15		
2.8	Mầm non Thái Đô- TT	Cái	14		
3	Bàn ghế học sinh bán trú tiểu học 2: HP- BGHSBT2 Bàn bán trú liền ghế. Mặt bàn, mặt ghế bằng gỗ cao su ghép thanh, mặt bàn dày 18mm, có mặt lật thành giường, rộng 450mm/mặt	Bộ	60	1.722	103.320

	- Khung bàn ghế được làm bằng sắt hộp sơn tĩnh điện 25x25x (0,8)mm và giằng 20x20x (0,8)mm, ngăn bàn dày 9mm - Kích thước: (1200x450x680) mm; Mặt ghế dài 1200x rộng 220 mm, tựa ghế dài 1200mm cao 400mm. Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam				
3.1	Trường TH Kim Đồng - TP	Bộ	40		
3.2	TH&THCS Thụy Trình - TT	Bộ	20		
4	Bàn ghế học sinh bán trú tiểu học loại 1: HP-BGHST1 Bàn bán trú liền ghế gỗ công nghiệp MFC. Mặt bàn dày 18mm, có mặt lật thành giường, rộng 400mm/1 mặt. - Khung bàn ghế được làm bằng sắt hộp sơn tĩnh điện 25x25x (0,8)mm và giằng 20x20x(0,8)mm. Ngăn bàn dày 9mm - Kích thước: (1200x400x670) mm. Mặt ghế dài 1200x rộng 220 mm, tựa ghế dài 1200mm cao 400mm. Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Bộ	369	1.185	437.265
4.1	Trường TH Kim Đồng - TP	Bộ	156		
4.2	Trường TH Phú Xuân - TP	Bộ	25		
4.3	Trường TH Hoàng Diệu - TP	Bộ	40		
4.4	Trường Tiểu học Tây Phong - TH	Bộ	30		
4.5	Tiểu học Thụy Sơn - TT	Bộ	15		
4.6	TH&THCS Thụy Hải - TT	Bộ	20		
4.7	Trường TH&THCS Quang Minh - KX	Bộ	43		
4.8	Trường TH&THCS Vũ Lễ - KX	Bộ	40		
5	Bàn ghế học sinh tiểu học HP-BGHSTH Bộ bàn ghế học sinh tiểu học, bàn ghế rời bằng gỗ cao su ghép thanh. Một bộ gồm 01 bàn 02 chỗ ngồi và 02 ghế đơn. Ghế có tựa sau lưng. Khung bàn và khung ghế bằng sắt sơn tĩnh điện, sắt hộp 25x25x(0,8)mm và giằng 20x20x(0,8)mm. Mặt bàn và mặt ghế, tựa ghế dày 18mm, ngăn bàn dày 9mm - Kích thước bàn: (1200x400x670) mm - Kích thước ghế: (340x340x(370x650)) mm. Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Bộ	1.096	1.098	1.203.408
5.1	Trường Tiểu học và THCS An Thanh huyện Quỳnh Phụ	Bộ	80		
5.2	Trường Tiểu học Đông Hải huyện Quỳnh Phụ	Bộ	40		
5.3	Trường Tiểu học Nguyễn Tông Quai- huyện Hưng Hà	Bộ	20		
5.4	Trường Tiểu học Điệp Nông- huyện Hưng Hà	Bộ	36		
5.5	Trường Tiểu học Lê Tư Thành- huyện Hưng Hà	Bộ	17		
5.6	Trường Tiểu học Lê Danh Phương- huyện Hưng Hà	Bộ	20		
5.7	Trường Tiểu học và THCS Tân Tiến - huyện Hưng Hà	Bộ	20		
5.8	Trường Tiểu học và THCS Trần Thủ Độ- huyện Hưng Hà	Bộ	20		
5.9	Trường Tiểu học Trọng Quan - ĐH	Bộ	40		
5.10	Trường Tiểu học Hoa Nam - ĐH	Bộ	10		
5.11	Trường Tiểu học Hợp Tiến - ĐH	Bộ	15		
5.12	Trường Tiểu học Liên Giang - ĐH	Bộ	30		

5.13	Trường Tiểu học Phú Lương - ĐH	Bộ	20		
5.14	Trường Tiểu học Đông Sơn - ĐH	Bộ	15		
5.15	Trường Tiểu học Đông Cường - ĐH	Bộ	20		
5.16	Trường Tiểu học Thị trấn - ĐH	Bộ	20		
5.17	Trường TH & THCS Nguyễn Xá - ĐH	Bộ	40		
5.18	Trường TH & THCS Phong Châu - ĐH	Bộ	30		
5.19	Trường TH & THCS An Châu - ĐH	Bộ	40		
5.20	Trường TH & THCS Mê Linh - ĐH	Bộ	24		
5.21	Trường TH & THCS Đô Lương - ĐH	Bộ	5		
5.22	Trường TH & THCS Đông Động - ĐH	Bộ	36		
5.23	Trường TH & THCS Đông Hà - ĐH	Bộ	18		
5.24	Trường TH & THCS Đông Vinh - ĐH	Bộ	20		
5.25	Trường TH & THCS Đông Xuân - ĐH	Bộ	30		
5.26	Trường TH & THCS Đông Á - ĐH	Bộ	20		
5.27	Trường Tiểu học Tây Ninh -TH	Bộ	15		
5.28	Trường Tiểu học Đông Minh -TH	Bộ	20		
5.29	Trường Tiểu học Nam Thanh -TH	Bộ	50		
5.30	Trường Tiểu học Nam Thịnh -TH	Bộ	20		
5.31	Trường Tiểu học Nam Thắng -TH	Bộ	40		
5.32	Trường Tiểu học và THCS Phương Công - TH	Bộ	15		
5.33	Trường Tiểu học và THCS Nam Phú - TH	Bộ	20		
5.34	Trường Tiểu học và THCS Tây Tiến -TH	Bộ	20		
5.35	TH&THCS Thụy Dương - TT	Bộ	15		
5.36	TH&THCS Thụy Trinh - TT	Bộ	20		
5.37	TH&THCS Thụy Dân - TT	Bộ	30		
5.38	TH&THCS Thụy An -TT	Bộ	30		
5.39	Trường TH&THCS Bình Nguyên - KX	Bộ	40		
5.40	Trường TH&THCS Quang Hưng - KX	Bộ	5		
5.41	Trường TH&THCS Trà Giang - KX	Bộ	20		
5.42	Trường TH&THCS Vũ Quý - KX	Bộ	40		
5.43	Trường TH&THCS Vũ Trung - KX	Bộ	10		
6	<p>Bàn ghế học sinh THCS HP-BGHSTHCS</p> <p>Bộ bàn ghế học sinh THCS 02 chỗ, bàn ghế rời bằng gỗ cao su tự nhiên ghép thanh. Một bộ gồm 1 bàn 02 chỗ ngồi và 02 ghế đơn. Ghế có tựa sau lưng.</p> <p>- Khung bàn và khung ghế bằng sắt hộp sơn tĩnh điện 25x25x(0,8)mm và giằng 20x20x(0,8)mm, mặt bàn và mặt ghế, tự ghế dày 18mm, ngăn bàn dày 9mm</p> <p>- Kích thước bàn: (1200x400x720-730) mm</p> <p>- Kích thước ghế: (340x340x(420x700)) mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021 -2022</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Bộ	1.744	1.155	2.014.320
6.1	Trường Tiểu học và THCS An Thanh huyện Quỳnh Phụ	Bộ	115		
6.2	Trường Tiểu học và THCS Quỳnh Thọ huyện Quỳnh Phụ	Bộ	15		
6.3	Trường Tiểu học và THCS An Ấp huyện Quỳnh Phụ	Bộ	60		
6.4	Trường Tiểu học và THCS Trần Thủ Độ- huyện Hưng Hà	Bộ	10		
6.5	Trường THCS Lương Thế Vinh - TP	Bộ	384		
6.6	Trường THCS Minh Thành - TP	Bộ	336		
6.7	Trường THCS Trần Lãm - TP	Bộ	138		
6.8	Trường THCS Trọng Quan - ĐH	Bộ	40		
6.9	Trường THCS Quang Dương - ĐH	Bộ	10		

6.10	Trường TH & THCS An Châu - ĐH	Bộ	20		
6.11	Trường TH & THCS Mê Linh - ĐH	Bộ	24		
6.12	Trường TH & THCS Đông Động - ĐH	Bộ	20		
6.13	Trường TH & THCS Đông Các - ĐH	Bộ	20		
6.14	Trường TH & THCS Đông Vinh - ĐH	Bộ	30		
6.15	Trường TH & THCS Đông Xuân - ĐH	Bộ	30		
6.16	Trường TH & THCS Đông Á - ĐH	Bộ	20		
6.17	Trường THCS Nam Trung - TH	Bộ	48		
6.18	Trường THCS Đông Hoàng- TH	Bộ	20		
6.19	Trường THCS Nam Thanh- TH	Bộ	24		
6.20	Trường Tiểu học và THCS Phương Công - TH	Bộ	12		
6.21	Trường Tiểu học và THCS Nam Hưng - TH	Bộ	40		
6.22	Trường Tiểu học và THCS Nam Phú - TH	Bộ	20		
6.23	Trường Tiểu học và THCS Đông Lâm - TH	Bộ	30		
6.24	TH&THCS Thụy Dương - TT	Bộ	20		
6.25	THCS Thụy Xuân - TT	Bộ	20		
6.26	TH&THCS Thụy Dân - TT	Bộ	25		
6.27	TH&THCS Thụy Thanh - TT	Bộ	30		
6.28	THCS Thị trấn Diêm Điền - TT	Bộ	50		
6.29	TH&THCS Thụy Ninh - TT	Bộ	20		
6.30	Trường TH&THCS Bình Nguyên - KX	Bộ	20		
6.31	Trường TH&THCS Quang Hưng - KX	Bộ	5		
6.32	Trường TH&THCS Quang Minh - KX	Bộ	28		
6.33	Trường TH&THCS Thanh Tân - KX	Bộ	20		
6.34	Trường TH&THCS Vũ Lễ - KX	Bộ	40		
7	Bàn ghế học sinh THPT HP- BGHSTHPT Bộ bàn ghế học sinh THPT 2 chỗ, bàn ghế rời bằng gỗ cao su tự nhiên ghép thanh. Một bộ gồm 1 bàn 2 chỗ ngồi và 2 ghế đơn. Ghế có tựa sau lưng. Khung bàn và khung ghế bằng sắt hộp sơn tĩnh điện 25x25x(0,8)mm và giằng 20x20x(0,8)mm, mặt bàn và mặt ghế dày 18mm, ngăn bàn dày 9mm KT bàn: 1200x400x750 (mm) KT ghế:360x360x(450x730)(mm) Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Bộ	484	1.213	587.092
7.1	Trường THPT Vũ Tiên	Bộ	50		
7.2	THPT Nguyễn Du	Bộ	384		
7.3	Trường THPT Lý Bôn	Bộ	30		
7.4	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Kiến Xương	Bộ	20		
8	Ghế cho trẻ 3 tuổi đến 6 tuổi HP- GMN1 Mặt ghế, chân ghế bằng nhựa PP cao cấp đúc liền khối chịu nước, chịu lực. Kích thước (260x260x260)mm, dày 5mm, đảm bảo chắc chắn, an toàn. Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	1.442	109	157.178
8.1	Trường Mầm non xã Đông Hải huyện Quỳnh Phụ	Cái	50		
8.2	Trường Mầm non Duyên Hải- huyện Hưng Hà	Cái	80		
8.3	Trường Mầm non Điệp Nông- huyện Hưng Hà	Cái	20		
8.4	Trường Mầm non Dân Chủ- huyện Hưng Hà	Cái	30		

8.5	Trường Mầm non Minh Tân- huyện Hưng Hà	Cái	50		
8.6	Trường Mầm non Tây Đô- huyện Hưng Hà	Cái	50		
8.7	Trường Mầm non Hồng Châu - ĐH	Cái	40		
8.8	Trường Mầm non Hồng Giang - ĐH	Cái	35		
8.9	Trường Mầm non Mê Linh - ĐH	Cái	20		
8.10	Trường Mầm non Đông La - ĐH	Cái	72		
8.11	Trường Mầm non Đông Xá - ĐH	Cái	20		
8.12	Trường Mầm non Đông Hợp - ĐH	Cái	40		
8.13	Trường Mầm non Đông Hà - ĐH	Cái	26		
8.14	Trường Mầm non Đông Quang - ĐH	Cái	50		
8.15	Trường Mầm non Đông Dương - ĐH	Cái	40		
8.16	Trường Mầm non Đông Tân - ĐH	Cái	65		
8.17	Trường Mầm non Tây Ninh-TH	Cái	30		
8.18	Mầm non Thụy Hồng - TT	Cái	50		
8.19	Mầm non Thị trấn Diêm Điền- TT	Cái	50		
8.20	Mầm non Thụy Trường- TT	Cái	30		
8.21	Mầm non Thái Thuận- TT	Cái	30		
8.22	Trường Mầm non Hồng Tiến - KX	Cái	30		
8.23	Trường Mầm non Quốc Tuấn - KX	Cái	30		
8.24	Trường Mầm non Vũ An - KX	Cái	34		
8.25	Trường Mầm non Vũ Quý - KX	Cái	30		
8.26	Trường Mầm non Vũ Tây - KX	Cái	50		
8.27	Trường Mầm non Vũ Trung - KX	Cái	30		
8.28	Trường Mầm non Trà Giang - KX	Cái	30		
8.29	Trường Mầm non Khu B, phường Kỳ Bá	Cái	180		
8.30	Trường Mầm non Khu A, phường Trần Lãm	Cái	150		
9	Ghế cho trẻ Từ 3 tháng-36 tháng tuổi HP-GMN2 Mặt ghế, chân ghế bằng nhựa PP cao cấp đúc liền khối chịu nước, chịu lực. Kích thước(250x250x250) mm, dày 5mm, hai bên có tay vịn đảm bảo chắc chắn, an toàn Năm sản xuất: 2021 -2022 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	405	109	44.145
9.1	Trường Mầm non Điệp Nông- huyện Hưng Hà	Cái	30		
9.2	Trường Mầm non Dân Chủ- huyện Hưng Hà	Cái	30		
9.3	Trường Mầm non Minh Khai- huyện Hưng Hà	Cái	80		
9.4	Trường Mầm non Kim Trung- huyện Hưng Hà	Cái	40		
9.5	Trường Mầm non Đông Hợp - ĐH	Cái	20		
9.6	Trường Mầm non Đông Tân - ĐH	Cái	30		
9.7	Trường Mầm non Nam Thắng - TH	Cái	30		
9.8	Trường Mầm non Lê Lợi - KX	Cái	50		
9.9	Trường Mầm non Quyết Tiến - KX	Cái	20		
9.10	Trường Mầm non Vũ An - KX	Cái	40		
9.11	Mầm non Thái Thành- TT	Cái	35		
VI	Đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non				
1	Bập bênh để cong Bập bênh 2 con giống: HP-BB2CG Bập bênh được thiết kế dạng để cong với khung đế bằng thép ống chịu lực phi 33,5x(1,8) mm, đỡ con giống bằng thép ống phi 21x (1,4) mm sơn tĩnh điện;	Cái	2	2.692	5.384

	<p>Con giống bằng Composite bền vững khi sử dụng ngoài trời, thân là hình các con vật, có tối thiểu từ 2 chỗ ngồi. Chỗ ngồi có tay cầm và chỗ để chân. Chỗ ngồi có kích thước phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo được chia đều 2 bên và cách mặt đất khoảng 300mm. Có đế cong.</p> <p>Đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang và lật dọc.</p> <p>- Kích thước: (D1200xR500xC600) mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>				
1.1	Trường Mầm non Đông La - ĐH	Cái	1		
1.2	Trường Mầm non Đông Lĩnh - ĐH	Cái	1		
2	<p>Bập bênh đôi: HP-BBĐ1</p> <p>Loại vật liệu khung sắt sơn tĩnh điện, con giống bằng Composite bền vững khi sử dụng ngoài trời, thân là hình các con vật, có tay cầm và chỗ để chân, có 2 chỗ ngồi, kích thước chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ và cách mặt đất tối đa 200mm.</p> <p>Có đế cong đảm bảo an toàn, chắc chắn chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.</p> <p>- Kích thước: (D1070xR330xC440) mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Cái	2	1.650	3.300
2.1	Trường Mầm non Đông Huy - ĐH	Cái	2		
3	<p>Bập bênh đơn: HP-BBĐ2</p> <p>Loại vật liệu khung sắt sơn tĩnh điện, con giống bằng Composite bền vững khi sử dụng ngoài trời, thân là hình các con vật, có tay cầm và chỗ để chân, có 1 chỗ ngồi, kích thước chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ và cách mặt đất tối đa 200mm.</p> <p>Có đế cong, đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.</p> <p>- Kích thước: (D660xR290xC430) mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Cái	2	820	1.640
3.1	Trường Mầm non An Châu - ĐH	Cái	2		
4	<p>Bộ vận động đa năng (Thang leo Cầu trượt Ống chui) HP-BVĐĐN</p> <p>Gồm các khối:</p> <p>1. Thang leo : Chiều cao tối đa 1500mm, khoảng cách giữa các bậc thang tối đa là 200mm.</p> <p>2. Cầu trượt : Lòng máng trượt có kích thước khoảng 450mm, chiều cao thành máng trượt khoảng 150mm. Một đầu máng đặt cao cách mặt đất khoảng 1500mm, có tay vịn tại khu vực xuất phát; đầu máng tiếp đất có đoạn giảm tốc độ trượt; mặt phẳng máng trượt tạo với mặt đất 1 góc tối đa 450.</p> <p>3. Ống chui : Đường kính ống chui tối thiểu 600mm, chiều dài ống chui khoảng 1500mm, trên thân ống có để lỗ quan sát trẻ khi chui.</p> <p>Giữa các khối có chiếu nghỉ. Chiều nghỉ cách mặt đất tối đa 1500mm. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.</p> <p>=- Kích thước: (D8360xR7760xC3200) mm</p>	Bộ	1	80.000	80.000

- Quy cách kỹ thuật gồm:
- + Khung cột chính bằng ống sắt phi 88x(1,4) mm, mặt bích chân ống phi 150x(3,0) mm
- + Khung sàn các khối bằng hộp 20x40 mm và 20x20x(1,4) mm
- + Mặt sàn các khối bằng composite sơn zencot hoặc Inox; độ dày đồng đều ± 4 mm.
- + Các khối sàn vuông có kích thước mặt sàn 1000x10000 mm.
- + Khối sàn lục giác có đường kính 2000 mm
- + Thang leo cong bằng sắt ống phi 25x(1,4)mm sơn tĩnh điện.
- + Khung bậc làm bằng sắt V2, mặt bậc làm bằng composite.
- + Thang leo xích: khung làm bằng ống sắt phi 33x(1,4) mm, lan can bằng sắt ống sắt F 25x(1,4)mm, thang leo bằng xích F 8mm đan ô 20x20 mm.
- + Cầu thang bằng: khung bằng hộp 20x40mm và 20x20 mm, mặt cầu thang bằng composite dày ± 4mm, lan can bằng hộp 30x60mm; cầu thang được treo bằng xích F 8mm.
- + Đu xà: khung bằng sắt ống F 42x (1,4) mm, tay đu bằng sắt ống phi 25 x (1,4) mm; ghép nối liên kết bằng các ôm ống bu lông M8.
- + Ống chui: bằng vật liệu composite, có độ dày đồng đều ± 4 mm, thân ống có lỗ quan sát. Thanh đỡ ống chui bằng hộp 25x25x(1,4) mm. Đường kính ống: đường kính trong 650mm, dài 1800mm.
- + Lan can song (3 chiếc): bằng sắt ống phi 25x (1,4) mm, sơn tĩnh điện.
- + Lan can composite: khung bằng sắt ống phi 25x (1,4)mm và hộp 25x25mm. Mặt làm bằng composite, trang trí hình con vật ngộ nghĩnh.
- + Mái che: Có 2 khối sàn có mái che. Mái che hình nấm làm bằng vật liệu composite có độ dày đồng đều ± 5 mm. Đường kính mái che 1250mm.
- + Cầu trượt đôi: bằng vật liệu composite, tạo màu zencot từ khuôn mẫu, kích thước: (D2100xR1100xC150)mm.
- + Cầu trượt xoắn: bằng vật liệu composite, tạo màu zencot từ khuôn mẫu, bóng hai mặt.
- + Trang trí đầu cột bằng nắp bịt ống, hoa lá.
- + Xích đu: khung và thanh xà bằng ống F 59 x (1,4) mm và 33 x (1,4) mm, ghế đu bằng composite, dây đu bằng xích F (8) mm

Năm sản xuất: 2021

Xuất xứ: Việt Nam

4.1	Trường Mầm non Khu B, phường Kỳ Bá	Bộ	1		
5	Cầu trượt đơn loại 1: HP-CTĐ	Bộ	1	12.205	12.205

	<p>Loại vật liệu khung sắt sơn tĩnh điện và nhựa Composite bền vững khi sử dụng ngoài trời, lòng máng trượt có kích thước khoảng 350mm, chiều cao thành máng trượt khoảng 150mm.</p> <p>Một đầu máng đặt cao cách mặt đất khoảng 1200mm, có tay vịn tại khu vực xuất phát; đầu máng tiếp đất có đoạn giảm tốc độ trượt; mặt phẳng máng trượt tạo với mặt đất 1 góc tối đa 45 độ, có cầu thang lên sàn để trượt cầu thang lên gồm 5 bậc bằng thép đột gập sơn sàn chống trượt, lan can cầu trượt bằng thép ống phi 21mm.</p> <p>Khoảng cách giữa các bậc thang tối đa 150mm, chiều rộng của bề mặt cầu thang tối đa là 150mm. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.</p> <p>- Kích thước: (D4200xR2100xC3300) mm Năm sản xuất: 2021 Xuất xứ: Việt Nam</p>				
5.1	Trường Mầm non Đông La - ĐH	Bộ	1		
6	<p>Con vật nhún di động - Nhà trẻ: HP-CONNHUN</p> <p>Loại vật liệu khung sắt sơn tĩnh điện, con giống bằng Composite bền vững khi sử dụng ngoài trời, có hình dáng là các con vật, có tay cầm và chỗ để chân.</p> <p>Đế bằng thép ống phi 33.5 x (1.4)mm bịt đầu ống bằng bản mã tròn.</p> <p>Khung đỡ con giống bằng thép ống phi 33.5x(1.4)mm uốn cong 2 đầu kết hợp với thép hộp 30x60mm.</p> <p>Chỗ ngồi có kích thước phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ và cách mặt đất tối đa 400mm.</p> <p>Hệ thống khung được kết cấu kiểu khớp nối để khi nhún xuống con vật chuyển động về phía trước .</p> <p>Đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.</p> <p>- Kích thước: (D650xR300xC720) mm Năm sản xuất: 2021 Xuất xứ: Việt Nam</p>	Con	2	2.032	4.064
6.1	Mầm non Thái An - TT	Con	1		
6.2	Trường Mầm non Bình Nguyên - KX	Con	1		
7	<p>Con vật nhún di động - Mẫu giáo: HP-CNĐĐ</p> <p>Loại vật liệu khung sắt con giống bằng Composite bền vững khi sử dụng ngoài trời, có hình dáng là các con vật, có tay cầm và chỗ để chân.</p> <p>Đế bằng thép ống phi 33.5 x (1.4)mm bịt đầu ống bằng bản mã tròn.</p> <p>Khung đỡ con giống bằng thép ống phi 33.5x(1.4)mm uốn cong 2 đầu kết hợp với thép hộp 30x60mm.</p> <p>Chỗ ngồi có kích thước phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo và cách mặt đất tối đa 500mm.</p> <p>Hệ thống khung được kết cấu kiểu khớp nối để khi nhún xuống con vật chuyển động về phía trước.</p> <p>Đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.</p> <p>- Kích thước: (D650xR300xC720) mm</p>	Con	2	2.032	4.064

	Năm sản xuất: 2021 Xuất xứ: Việt Nam				
7.1	Trường Mầm non Đông La - ĐH		1		
7.2	Trường Mầm non Đông Lĩnh - ĐH		1		
8	<p>Con vật nhún khớp nối Song Mã - nhà trẻ: HP-CNSM</p> <p>Loại vật liệu khung sắt sơn tĩnh điện, con giống bằng Composite bền vững khi sử dụng ngoài trời, có hình dáng là các con vật, có tay cầm và chỗ để chân.</p> <p>Đế bằng thép ống phi 33.5 x (1.4)mm bịt đầu ống bằng bản mã tròn.</p> <p>Khung đỡ con giống bằng thép ống phi 33.5x(1.4)mm uốn cong 2 đầu kết hợp với thép hộp 30x60mm.</p> <p>Chỗ ngồi có kích thước khoảng 200x200mm và cách mặt đất tối đa 400mm.</p> <p>Hệ thống khung được kết cấu kiểu khớp nối để khi nhún xuống con vật chuyển động về phía trước.</p> <p>Thanh nối chuyển động bằng thép dẹt 40x(4)mm, hệ thống khớp nối bằng trục phi 10 dài 70mm hai đầu tạo zen bắt buli 10 sử dụng 12 vòng bi 6200.</p> <p>Đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.</p> <p>- Kích thước: (D1000xR1000xC800) mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Con	2	2.337	4.674
8.1	Trường Mầm non Đông La - ĐH	Con	1		
8.2	Trường Mầm non Bình Nguyên - KX	Con	1		
9	<p>Con vật nhún lò xo - Nhà trẻ: HP-CNLX</p> <p>Loại vật liệu khung sắt con giống bằng Composite bền vững khi sử dụng ngoài trời, có tay cầm và chỗ để chân.</p> <p>Chỗ ngồi có kích thước phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ và cách mặt đất tối đa 400mm.</p> <p>Được gắn trên lò xo nhún có đế chắc chắn Khung đỡ con nhún bằng thép ống phi 33.5x(1.4)mm uốn cong 2 đầu kết hợp với thép hộp 30x60mm .</p> <p>Đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.</p> <p>- KT: (D800xR500xC600) mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Con	3	1.878	5.634
9.1	Mầm non Thái An - TT	Con	2		
9.2	Trường Mầm non Bình Nguyên - KX	Con	1		
10	<p>Con vật nhún lò xo - Mẫu giáo: HP-CVLX</p> <p>Loại vật liệu khung sắt sơn tĩnh điện, con giống bằng Composite bền vững khi sử dụng ngoài trời, có hình dáng là các con vật, có tay cầm và chỗ để chân.</p> <p>Chỗ ngồi có kích thước phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo và cách mặt đất tối đa 400mm.</p> <p>Được gắn trên lò xo nhún, có đế chắc chắn.</p> <p>Khung đỡ con giống bằng thép ống phi 33.5x(1.4)mm uốn cong 2 đầu kết hợp với thép hộp 30x60mm.</p>	Con	1	1.878	1.878

	<p>Đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.</p> <p>- Kích thước: (D800xR500xC600) mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>				
10.1	Trường Mầm non Khu B, phường Kỳ Bá	Con	1		
11	<p>Cột ném bóng - Mẫu giáo: HP-CNB</p> <p>Loại vật liệu bằng thép sơn tĩnh điện bền vững khi sử dụng ngoài trời, chiều cao cột khoảng 1300mm (có thể điều chỉnh chiều cao cột), cột phi 60 dày (5) mm.</p> <p>Đỉnh cột có gắn vòng tròn đường kính 200mm có lưới (sợi nylon) vây xung quanh (vòng tròn có thể thay đổi được hướng hứng bóng).</p> <p>Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.</p> <p>- Kích thước: (D450x R400x C1300/1450) mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Cái	14	1.650	23.100
10.1	Trường Mầm non Khu B, phường Kỳ Bá	Cái	1		
10.2	Trường MN khu A, phường Trần Lâm	Cái	1		
10.3	Trường Mầm non An Châu - ĐH	Cái	6		
10.4	Trường Mầm non Đồng Phú - ĐH	Cái	2		
10.5	Trường Mầm non Bắc Hải - TH	Cái	2		
10.6	Trường Mầm non Trà Giang - KX	Cái	2		
12	<p>Đu quay mâm không ray Mâm quay 6 con giống - Mẫu giáo: HP-ĐQMKR</p> <p>Đế đỡ mâm bằng thép U65 kết hợp với thép ống phi 21x(1.4) mm kết hợp với thép đặc 12 liên kết với nhau bằng trục mâm.</p> <p>Trục mâm bằng thép đặc phi 45 (30) cao 500 mm, sử dụng vòng bi 3209 và 3208.</p> <p>Khung đỡ sàn bằng thép hộp 25x25 mm kết hợp với dẹt 3 ở giữa là ống báo phi 108 x (4,0) mm cao 150 mm, mặt sàn bằng vật liệu thép không gỉ SUS 430 đột nổi chống trơn trượt.</p> <p>Lan can bằng thép ống phi 25x4x(1.4) mm cao 600 mm(chiều cao so với mặt sàn).</p> <p>Có vô lăng cho trẻ tự quay ở giữa là cọc cắm ô, ô che bằng vải bạt có đường kính 2500mm. 06 con giống bằng nhựa composite bền vững, loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có 6 chỗ ngồi.</p> <p>Chỗ ngồi có chiều cao cách mặt đất 300mm và kích thước chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo, có tay vịn, chỗ để chân, sàn cách mặt đất tối đa là 200mm và được liên kết với trụ quay trung tâm.</p> <p>Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.</p> <p>Toàn bộ phần thép được sơn tĩnh điện chất lượng cao.</p> <p>- Kích thước: D = 1700 mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Bộ	1	13.000	13.000

12.1	Trường Mầm non Khu B, phường Kỳ Bá	Bộ	1		
13	<p>Đu quay mâm trên ray Đu đập chân 6 con giống - Nhà trẻ: HP-ĐQM</p> <p>Đế đỡ mâm bằng thép U65 kết hợp với thép ống phi 21x(1.4)mm kết hợp với thép đặc 12 liên kết với nhau bằng trục mâm.</p> <p>Trục mâm bằng đặc phi 45 cao 500mm, sử dụng vòng bi 3209 và 3208.</p> <p>Khung đỡ sàn bằng thép hộp 25x25mm kết hợp với dẹt 3 ở giữa là ống bảo phi 107x4.0mm cao 150mm, mặt sàn bằng vật liệu thép không gỉ SUS 430 độ bền chống trơn trượt.</p> <p>Lan can bằng thép ống phi 25x4x(1.4)mm cao 600mm(chiều cao so với mặt sàn) Có ô che bằng vải bạt có đường kính 250mm.</p> <p>6 con giống bằng nhựa composite bền vững, loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có 6 chỗ ngồi.</p> <p>Chỗ ngồi có chiều cao cách mặt đất 250mm và kích thước chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ, có tay vịn, chỗ để chân và được liên kết với trục quay trung tâm.</p> <p>Hệ thống chuyển động tròn trên đường ray. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.</p> <p>- Kích thước: D = 1700 mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Bộ	1	9.194	9.194
13.1	Mầm non Thụy Hà - TT	Bộ	1		
14	<p>Khung thành - Mẫu giáo HP-KT</p> <p>Loại vật liệu bằng nhựa Composite bền vững khi sử dụng ngoài trời, kích thước khoảng (800x500x500) mm, có lưới chắn bóng bằng sợi nylon.</p> <p>Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.</p> <p>Kích thước: (D800xR500xC500) mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Cái	7	1.913	13.391
14.1	Trường Mầm non Cộng Hòa- huyện Hưng Hà	Cái	2		
14.2	Trường Mầm non Khu B, phường Kỳ Bá	Cái	1		
14.3	Trường Mầm non Đông Hoàng - TH	Cái	2		
14.4	Trường Mầm non Bắc Hải - TH	Cái	2		
15	<p>Nhà bóng - Mẫu giáo HP-NB</p> <p>Được thiết kế mọi khối nhà với các cột chính bằng ống thép phi 60x(1.4)mm sơn tĩnh điện.</p> <p>Loại vật liệu nhà bóng bằng khung sắt và bằng nhựa Composite bền vững khi sử dụng ngoài trời.</p> <p>Diện tích sàn khoảng 4m², chiều cao khoảng 2800mm, bên trong có lắp thang leo gồm 5 bậc bằng thép độ bền chống trơn trượt, lan can cầu thang bằng thép ống phi 21mm thang đu, lòng máng trượt có kích thước khoảng 450mm, chiều cao thành máng khoảng 150mm.</p>	Bộ	3	27.088	81.264

	<p>Một đầu máng đặt cao cách mặt đất khoảng 1500mm, có tay vịn tại khu vực xuất phát, đầu máng tiếp đất có đoạn giảm tốc độ trượt, rổ ném bóng và bóng nhựa, có mái che vải bạt và lưới quây xung quanh.</p> <p>Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.</p> <p>- KT: (2600x2800) mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>				
15.1	Mầm non Thụy Trinh - TT	bộ	1		
15.2	Trường Mầm non Hồng Việt - ĐH	bộ	1		
15.3	Trường Mầm non Đông Giang - ĐH	bộ	1		
16	<p>Nhà leo nằm ngang - Mẫu giáo HP-NL</p> <p>Loại vật liệu bằng khung sắt sơn tĩnh điện và nhựa Composite bền vững khi sử dụng ngoài trời.</p> <p>Ống có đường kính tối thiểu 600mm, chiều dài ống chui khoảng 1500mm, trên thân ống có để lỗ quan sát trẻ khi chui.</p> <p>Ống được lắp trên giá đỡ cách mặt đất tối đa 20mm.</p> <p>Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.</p> <p>- Kích thước: (D1760xR1010xC1180) mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Bộ	2	5.000	10.000
16.1	Trường Mầm non Cộng Hòa- huyện Hưng Hà	bộ	1		
16.2	Trường Mầm non Nam Phú - TH	bộ	1		
17	<p>Ô tô đạp chân - Mẫu giáo HP-OTO</p> <p>Loại vật liệu bằng nhựa Composite bền vững khi sử dụng ngoài trời.</p> <p>Kích thước xe và chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo.</p> <p>Chỗ ngồi cao cách mặt đất tối đa 400mm;</p> <p>hệ thống khung được gắn trên bốn bánh.</p> <p>Hệ thống chuyển động kiểu lệch tâm đạp bằng chân để tiến hoặc lùi.</p> <p>Đảm bảo an toàn, chắc chắn và chống lật ngang khi sử dụng.</p> <p>- Kích thước: (D800 x R440 x C880) mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Bộ	1	3.200	3.200
17.1	Trường Mầm non An Châu - ĐH	bộ	1		
18	<p>Thang leo thể dục chữ A- Mẫu giáo HP-TL</p> <p>Loại vật liệu khung sắt sơn tĩnh điện bền vững khi sử dụng ngoài trời, đứng vững trên mặt phẳng, chiều cao tối đa 1500mm, khoảng cách giữa các bậc thang tối đa là 200mm.</p> <p>Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.</p> <p>- Kích thước: (D1400xR1600xC1500) mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Bộ	3	6.500	19.500
18.1	Trường Mầm non Kim Trung- huyện Hưng Hà	Bộ	1		
18.2	Trường Mầm non Khu B, phường Kỳ Bá	Bộ	1		
18.3	Trường Mầm non Đông Hoàng - TH	Bộ	1		
19	Xích đu sàn lắc Đu treo xe buýt 5 chỗ - Nhà trẻ HP-XĐSL	Bộ	1	11.000	11.000



	<p>Loại vật liệu bằng khung thép phi 75x (1.8)mm, khung và xà kết nối với nhau bằng ống bao có độ dày > 5mm.</p> <p>Xích đu có chỗ ngồi bằng Composite bền vững khi sử dụng ngoài trời, 5 chỗ ngồi, có tay vịn và được gắn chắc chắn trên sàn.</p> <p>Kích thước chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ.</p> <p>Sàn cách mặt đất khoảng 200mm, được treo trên hệ thống giá đỡ để sàn có thể di chuyển theo hướng dọc.</p> <p>Hệ thống xích đu đảm bảo an toàn, chắc chắn chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.</p> <p>- Kích Thước: (D3000xR1500xC1700) mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>				
19.1	Trường Mầm non Đông Hoàng - TH	bộ	1		
20	<p>Xích đu sàn lắc Xích đu rồng vàng - Mẫu giáo HP-XĐRV</p> <p>Kích thước: (D3600xR1500xC1850) mm</p> <p>-Khung chính xích đu gồm 4 cột và các thanh xà bằng thép ống phi 59x(1.8) mm.</p> <p>Cột và thanh xà liên kết với nhau bằng ống bao chịu lực có độ dày 5 mm.</p> <p>Thanh giằng chân bằng thép ống phi 25,4x(1.4)mm.</p> <p>Mô phỏng hình thuyền rồng bằng thép chịu lực sơn tĩnh điện.</p> <p>3 hàng ghế ngồi với khoảng 6 chỗ ngồi bằng vật liệu nhựa tổng hợp siêu bền composite màu sắc tươi sáng nhẵn bóng, loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có tay vịn bằng ống phi 21 mm và được gắn chắc chắn trên sàn.</p> <p>Kích thước chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo.</p> <p>Sàn có kích thước 2000x800 mm với khung bằng thép ống phi 42x(1,8)mm gia cố thêm chịu lực bằng ống phi 21x(1.4)mm kết hợp với đặc 12.</p> <p>Mặt sàn được đan bằng nẹp cách nhau khoảng 20 mm, sàn cách mặt đất khoảng 300 mm.</p> <p>Khớp nối giữa sàn và khung bằng chốt bạc thép.</p> <p>4 tay treo bằng thép ống 33,5 x (1.4) mm, treo trên hệ thống giá đỡ để sàn có thể di chuyển theo hướng dọc.</p> <p>Xích đu có mái với khung bằng thép góc V3 dày 3mm được liên kết với khung bằng ốc M10, mái che bằng tôn hoặc vải bạt.</p> <p>Hệ thống xích đu đảm bảo an toàn, chắc chắn chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Bộ	2	12.000	24.000
20.1	Trường Mầm non Khu B, phường Kỳ Bá	Bộ	1		
20.2	Trường Mầm non Đông Long - TH	Bộ	1		
21	<p>Xích đu treo - Mẫu giáo HP-XĐT</p> <p>Khung xích đu được thiết kế dạng chữ A bằng thép ống phi 75x(1,8) mm, thanh xà bằng thép ống phi 75x(1,8)mm, khung và xà kết nối với nhau bằng ống bao có độ dày 5 mm.</p>	Bộ	1	8.500	8.500

	<p>Kích đu có 3 chỗ ngồi là trên lưng các con giống bằng nhựa composite bền vững.</p> <p>Chỗ ngồi có kích thước phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo, chiều cao chỗ ngồi cách mặt đất khoảng 300 mm và có chỗ để chân bằng thép phi 10 kết hợp với nẹp 2. Tay treo con giống bằng thép ống phi 25x (4) mm được treo trên các thanh xà. Khớp nối giữa tay treo và thanh xà là bằng bạc thép.</p> <p>Đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang, lật dọc khi sử dụng.</p> <p>Toàn bộ phần thép sơn tĩnh điện chất lượng cao.</p> <p>- kích thước: (D3000xR1500xC1650) mm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>				
21.1	Mâm non Thủy Phúc -TT	bộ	1		
22	<p>Nàng Bạch Tuyết và Bầy chú Lùn HP-BTBCN</p> <p>Loại vật liệu bê tông cốt thép, sơn phủ bóng ngoài trời, Chú lùn cao 60cm, Bạch Tuyết cao 110cm</p> <p>Năm sản xuất: 2022</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Bộ	1	10.000	10.000
22.1	Trường Mâm non Đông Giang-ĐH	bộ	1		
23	<p>Thánh gióng cưỡi ngựa HP-TG</p> <p>Loại vật liệu bê tông cốt thép, sơn phủ bóng ngoài trời, dài 170cm x rộng 40cm x cao 160cm</p> <p>Năm sản xuất: 2022</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Bộ	1	11.000	11.000
23.1	Trường Mâm non Đông Giang-ĐH	bộ	1		
24	<p>Xà đu thang leo liên hoàn HP-XĐTL</p> <p>Loại vật liệu làm bằng thép ống sơn tĩnh điện, sơn màu. Khung cột bằng sắt ống Ø48, Ø32 dày 1,4mm sơn tĩnh điện ngoài trời, dây đan bằng cáp bọc nhựa φ8 được kết nối bằng nhựa PP đúc liền.</p> <p>Nắp chụp đầu ống và nắp chụp chân đế bằng nhựa, bảo vệ trụ, tránh rỉ sét bu lông.</p> <p>KT (Dài 2m x Rộng 1,8 m x Cao 1,8m)</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Bộ	1	7.750	7.750
24.1	Trường Mâm non Đồng Phú-ĐH	bộ	1		
25	<p>Xà đu HP-XĐ</p> <p>Loại vật liệu làm bằng thép ống sơn tĩnh điện, sơn màu. Khung cột bằng sắt ống φ48, φ32 dày 1,4mm sơn tĩnh điện ngoài trời. Nắp chụp đầu ống và nắp chụp chân đế bằng nhựa, bảo vệ trụ, tránh rỉ sét bu lông.</p> <p>Số người sử dụng cùng lúc: 01 người.</p> <p>KT: dài 170cm x rộng 80cm x cao 170cm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Bộ	1	4.200	4.200
25.1	Trường Mâm non Đồng Phú-ĐH	bộ	1		
26	Bộ công cụ chui chú chuột xòe tay HP-BCC	Bộ	1	2.484	2.484

	<p>Sản phẩm được làm từ nhựa PP cao cấp, đúc nguyên khối không có góc cạnh tuyệt đối an toàn cho trẻ, mô phỏng hình chú chuột đang xòe tay.</p> <p>Sản phẩm có hình chú chuột nhiều màu, màu sắc sặc sỡ thu hút sự chú ý của trẻ khi chơi.</p> <p>Mỗi bộ sản phẩm gồm 4 chiếc có thể dễ dàng di chuyển, cất giữ khi không sử dụng.KT: 80cm x 75 cm</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>				
26.1	Trường Mầm non Đồng Phú-ĐH	Bộ	1		
27	<p>Bộ cầu trượt HP-BCT</p> <p>Gồm 3 khối nhà: 2 cầu trượt đơn, 1 cầu trượt xoắn, mái và vách được làm từ nhựa HDPE cao cấp, màu sắc tươi sáng, bền đẹp và không phai màu theo thời gian.</p> <p>Hệ thống khung, sàn, cầu thang được làm từ sắt sơn phủ bằng công nghệ sơn tĩnh điện cao cấp.</p> <p>Các cột chính được làm bằng sắt phi 90 dày 1,4 mm .</p> <p>Khung sàn các khối hộp 20 x 40mm và 20 x 20x (1,2) mm.</p> <p>Mặt sàn các khối bằng composite sơn Zencot hoặc Inox; độ dày đồng đều 4 mm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khối sàn lục giác, thang teo cong bằng sắt ống phi 25x(1,4) mm sơn tĩnh điện - Khung bậc làm bằng sắt V2, mặt bậc làm bằng composite - Lan can composite : khung bằng sắt ống phi 25x(1,4) mm và hộp 25x25mm. mặt làm compsite, trang trí con vật ngộ nghĩnh. <p>Năm sản xuất: 2022</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>	Bộ	1	69.825	69.825
27.1	UBND phường Phú Khánh-TP	bộ	1		

Số: 22/QĐ-TT

Thái Bình, ngày 16 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu
Gói thầu số 01: Mua sắm tập trung thiết bị tin học,
máy văn phòng đợt 1 năm 2022

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM TƯ VẤN & DỊCH VỤ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình số 2024/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 về việc mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định giá số 09/TB-HĐTĐG ngày 23/3/2022 của Hội đồng thẩm định giá tài sản cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung đợt 1 năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-TT ngày 12/4/2022 của Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính - Sở Tài chính Thái Bình về việc phê duyệt E-HSMT Gói thầu số 01: Mua sắm tập trung thiết bị tin học, máy văn phòng đợt 1 năm 2022;

Căn cứ Báo cáo đánh giá E-HSĐXKT số 21/2022/BCĐG-KN ngày 09/05/2022 của Công ty TNHH Xây dựng Kỹ Nguyên về Gói thầu số 01: Mua sắm tập trung thiết bị tin học, máy văn phòng đợt 1 năm 2022;

Căn cứ Báo cáo thẩm định giá số 16/BCTĐ-HSĐXKT ngày 11/5/2022 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng FCT Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá E-HSĐXKT của Gói thầu số 01: Mua sắm tập trung thiết bị tin học, máy văn phòng đợt 1 năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-TT ngày 11/5/2022 của Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính - Sở Tài chính Thái Bình về việc phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của Gói thầu số 01: Mua sắm tập trung thiết bị tin học, máy văn phòng đợt 1 năm 2022;

Căn cứ Báo cáo đánh giá E-HSDXTC số 22/2022/BCĐG-KN ngày 12/5/2022 của Công ty TNHH Xây dựng Kỹ Nguyên về Gói thầu số 01: Mua sắm tập trung thiết bị tin học, máy văn phòng đợt 1 năm 2022;

Căn cứ Biên bản Thương thảo Thỏa thuận khung mua sắm tập trung Gói thầu số 01: Mua sắm tập trung thiết bị tin học, máy văn phòng đợt 1 năm 2022

ngày 13/5/2022 giữa Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính – Sở Tài chính Thái Bình với Liên danh Công ty TNHH Thương Mại Thành Ngân và Công ty cổ phần H-PEC Việt Nam;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 17/BCTĐ-KQLCNT ngày 16/5/2022 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng FCT Việt Nam về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 01: Mua sắm tập trung thiết bị tin học, máy văn phòng đợt 1 năm 2022;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 01: Mua sắm tập trung thiết bị tin học, máy văn phòng đợt 1 năm 2022, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên nhà thầu trúng thầu: Liên danh Công ty TNHH Thương Mại Thành Ngân và Công ty cổ phần H-PEC Việt Nam;

Công ty TNHH Thương mại Thành Ngân - Địa chỉ: Lô 1/5, đường Lê Quý Đôn, khu đô thị mới Trần Lãm, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Việt Nam.

Công ty Cổ phần H-PEC Việt Nam - Địa chỉ: Số nhà 31, ngõ 76, phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

2. Giá trúng thầu: 13.596.600.000 đồng (*Bằng chữ: Mười ba tỷ, năm trăm chín mươi sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng chẵn*).

3. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày (*kể từ ngày ký kết thỏa thuận khung*).

Điều 2. Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định, phối hợp với Nhà thầu trúng thầu để hoàn thiện, ký kết thỏa thuận khung đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và nội dung đã thương thảo.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính, đơn vị trúng thầu và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *lml*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Lê Trung Hiếu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN KHUNG MUA SẮM TẬP TRUNG

Số: 02/2022/TTK-TTTVDVTC

**Gói thầu số 01: Mua sắm tập trung thiết bị tin học,
máy văn phòng đợt 1 năm 2022**

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình số 2024/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 về việc mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 06/04/2022 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung đợt 1 năm 2022;

Căn cứ Hướng dẫn số 04/HD-STC ngày 31/12/2021 của Sở Tài chính Thái Bình về việc Mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Biên bản thương thảo thỏa thuận khung ngày 13/5/2022 của Trung tâm Tư vấn – Dịch vụ Tài chính và nhà thầu Liên danh Công ty TNHH Thương Mại Thành Ngân và Công ty cổ phần H-PEC Việt Nam;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 17/BCTĐ-KQLCNT ngày 16/5/2022 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng FCT Việt Nam về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 01: Mua sắm tập trung thiết bị tin học, máy văn phòng đợt 2 năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-TT ngày 16/5/2022 của Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính – Sở Tài chính Thái Bình về việc Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 01: Mua sắm tập trung thiết bị tin học, máy văn phòng đợt 1 năm 2022.

Hôm nay, ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính – Sở Tài chính Thái Bình, chúng tôi gồm có:



I. Đơn vị mua sắm tập trung (Bên A):

Tên đơn vị: Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính.

Địa chỉ: Số 142 – Lê Lợi Thành phố Thái Bình – tỉnh Thái Bình.

Mã số thuế: 1000900299.

Điện thoại: 0277.3831.763

Đại diện: Ông Lê Trung Hiếu Chức vụ: Giám đốc

II. Nhà thầu cung cấp hàng hóa: Liên danh Công ty TNHH Thương Mại Thành Ngân và Công ty cổ phần H-PEC Việt Nam (Bên B):

1. Công ty TNHH Thương mại Thành Ngân:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên: Mã số doanh nghiệp 1000352109; Đăng ký lần đầu ngày 06 tháng 6 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 22 tháng 8 năm 2019.

Địa chỉ: Lô 1/5, đường Lê Quý Đôn, khu đô thị mới Trần Lãm, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Việt Nam.

Điện thoại/Fax : 0227.3831.813/0227.3731.667

Số tài khoản thứ 1 : 47110000070343 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam, Chi nhánh Thái Bình.

Số tài khoản thứ 2: 87866898 tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) - Chi nhánh Thái Bình.

Đại diện : Ông Hà Minh Tuyên Chức vụ : Giám đốc

2. Công ty Cổ phần H-PEC Việt Nam:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần: Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 0101368015; Đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 6 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 13 tháng 10 năm 2020.

Địa chỉ: Số nhà 31, ngõ 76, phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại/Fax: 0243.7196.571/0243.7196.575

Số tài khoản : 108702800119 tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng VP Bank, Chi nhánh Thăng Long - Hà Nội.

Đại diện : Ông Vi Minh Tuấn Chức vụ : Tổng Giám đốc

3. Tỷ lệ đảm nhận trong liên danh.

- Công ty Cổ phần H-PEC Việt Nam: 41.24%

- Công ty TNHH Thương mại Thành Ngân: 58.76%

Hai bên thống nhất các điều khoản để ký Thỏa thuận khung mua sắm tập trung Gói thầu số 01: Mua sắm tập trung thiết bị tin học, máy văn phòng đợt 1

năm 2022 cụ thể như sau:

Điều 1. Danh mục tài sản cung cấp.

1. Tên, đặc tính kỹ thuật, của tài sản: *(Theo phụ lục chi tiết đính kèm).*
2. Bảng kê số lượng tài sản *(Theo phụ lục chi tiết đính kèm).*
3. Danh sách các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản *(Theo phụ lục chi tiết đính kèm).*

Điều 2. Giá bán tài sản.

Tổng giá trị trúng thầu: 13.596.600.000 đồng *(Bằng chữ: Mười ba tỷ, năm trăm chín mươi sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng chẵn).*

Mức giá trên đã bao gồm thuế GTGT, chi phí vận chuyển, bàn giao, lắp đặt, bảo hành tại đơn vị sử dụng.

Giá bán tài sản tương ứng với từng loại tài sản tại Điều 1 của Hợp đồng: được thể hiện trong Phụ lục chi tiết đính kèm.

Điều 3. Thanh toán, thanh lý thỏa thuận khung.

1. Thời hạn và phương thức thanh toán:

Các đơn vị tiếp nhận tài sản chịu trách nhiệm thanh toán theo hợp đồng mua bán đã ký kết với nhà thầu cung cấp theo quy định.

Sau khi bàn giao, tiếp nhận sản phẩm, hướng dẫn sử dụng, các đơn vị tiếp nhận tài sản và nhà thầu ký biên bản thanh lý hợp đồng mua bán làm căn cứ để thanh toán.

2. Thanh lý:

Sau khi nhà thầu ký kết hợp đồng, thanh lý, bàn giao tài sản cho các đơn vị sử dụng hoặc hết thời hạn hiệu lực của thỏa thuận khung, bên nhà thầu cung cấp tài sản tổng hợp số liệu ký kết hợp đồng (đơn vị tiếp nhận; giá trị theo thỏa thuận khung; giá trị đã thực hiện) làm căn cứ thanh lý thỏa thuận khung.

Điều 4. Thời gian, địa điểm giao tài sản.

1. Thời gian giao tài sản: Theo hợp đồng ký trực tiếp với các đơn vị *(theo tiến độ cung cấp tài sản trong E-HSDT của nhà thầu, trong vòng 90 ngày, tính từ ngày ký thỏa thuận khung, kể cả ngày lễ, thứ 7 và chủ nhật).*

2. Địa điểm giao tài sản: Theo khoản 3 Điều 1.

Điều 5. Bảo hành, bảo trì; đào tạo, hướng dẫn sử dụng tài sản.

1. Thời hạn bảo hành: Theo phụ lục chi tiết đính kèm.

Thời gian bảo hành được tính từ thời điểm ký biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản được ký giữa Bên B với đơn vị trực tiếp sử dụng



tài sản; Bên B có trách nhiệm cung cấp hoặc thanh toán các dịch vụ bảo hành, bao gồm việc khắc phục sự cố tài sản do lỗi của nhà sản xuất hoặc Bên B trong thời gian bảo hành.

2. Khi có sự cố, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản liên lạc bằng văn bản (fax), qua điện thoại hoặc thư điện tử (email) với nhà thầu cung cấp tài sản mô tả hiện tượng của sự cố để được hướng dẫn cách xử lý. Bên B cam kết sẽ có mặt tại địa điểm của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản để tiến hành sửa chữa chậm nhất là 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của đơn vị sử dụng tài sản. Nếu không sửa chữa được thì phải khắc phục, thay thế bằng thiết bị hoặc linh kiện khác có tính năng tương đương, chất lượng bằng hoặc cao hơn trước mà không được yêu cầu thanh toán. Chi phí cho việc khắc phục hư hỏng, khuyết tật do Bên nhà thầu (Bên B) chịu.

Trường hợp quá thời hạn cam kết có mặt tại địa điểm của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản để sửa chữa, khắc phục sự cố mà Bên B vẫn vắng mặt hoặc Bên B không thể sửa chữa, khắc phục sự cố trong vòng 02 ngày kể từ ngày nhận được thông báo có sự cố, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản có quyền tự tiến hành thuê sửa chữa tài sản. Mọi chi phí liên quan đến việc sửa chữa máy móc, thiết bị được đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản gửi chứng từ, hoá đơn, đề nghị thanh toán, văn bản thông báo tình hình hư hỏng có xác nhận của Bên B đến Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính – Sở Tài chính Thái Bình để thanh toán và được khấu trừ vào giá trị của Bảo lãnh bảo hành.

3. Bảo lãnh bảo hành: Nhà thầu cung cấp (Bên B) phải mở 01 bảo lãnh bảo hành hàng hóa đã cung cấp qua ngân hàng bằng 5% giá trị trúng thầu, thời gian của bảo lãnh bảo hành tương ứng với thời gian bảo hành hàng hóa, thời điểm trước khi được hoàn trả bảo đảm thực hiện thỏa thuận khung.

- Nhà thầu chỉ được hoàn trả tiền bảo lãnh bảo hành sau khi kết thúc thời hạn bảo hành của hàng hoá và được Bên mời thầu xác nhận đã hoàn thành công việc bảo hành;

4. Bảo trì: Miễn phí bảo trì định kỳ 06 tháng/lần trong thời hạn bảo hành.

5. Đào tạo, hướng dẫn sử dụng tài sản: Đại diện đơn vị tiếp nhận sử dụng cử cán bộ tiếp nhận giám sát bàn giao hàng hóa. Bên B có trách nhiệm hướng dẫn cán bộ tiếp nhận sử dụng tài sản.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các Bên có liên quan.

1. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị mua sắm tập trung.

- Ký thỏa thuận khung với nhà thầu được lựa chọn cung cấp tài sản;
- Quy định mẫu hợp đồng mua bán làm cơ sở cho các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản ký hợp đồng mua sắm với nhà cung cấp;

- Phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, Thành phố chỉ đạo các đơn vị tiếp nhận sử dụng tài sản, ký hợp đồng mua bán hàng hóa, thanh toán, thanh lý hợp đồng theo quy định;

- Giám sát quá trình thực hiện thỏa thuận khung, hợp đồng của nhà thầu được lựa chọn.

2. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu cung cấp tài sản.

- Thống nhất danh mục tài sản quy định tại Điều 1 của Thỏa thuận khung với đơn vị mua sắm tập trung làm cơ sở để ký hợp đồng với các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản;

- Ký hợp đồng mua bán với đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản theo mẫu Hợp đồng quy định tại Điều 9 Thỏa thuận khung này. Trong hợp đồng thể hiện rõ trách nhiệm bảo hành, bảo trì sản phẩm hàng hóa theo đúng cam kết và nội dung trong E-HSDT của nhà thầu;

- Cung cấp, vận chuyển, bàn giao hàng hóa tại các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản theo số lượng tài sản và danh sách đơn vị quy định tại Điều 1 của Thỏa thuận khung theo đúng tiến độ trong E-HSDT;

- Có trách nhiệm bảo hành tài sản theo đúng quy định của nhà sản xuất và cam kết của Bên B.

- Thực hiện đầy đủ các cam kết và nội dung khác đã ghi trong hồ sơ dự thầu. Thường xuyên báo cáo tiến độ thực hiện thỏa thuận khung với Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính để kiểm tra, giám sát việc thực hiện Thỏa thuận khung.

- Trong thời gian bảo hành, Bên B có quyền từ chối bảo hành khi tài sản hỏng do phá hoại; hỏng do điện áp không ổn định; hỏng do để lưu kho hay để nơi môi trường không đảm bảo; tài sản đã được can thiệp, sửa chữa bởi đơn vị khác không phải Bên B; lý do thiên tai, chiến tranh.

3. Quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận tài sản.

- Ký hợp đồng mua bán với đơn vị cung cấp theo thỏa thuận khung và quy định của pháp luật hiện hành;

- Chuẩn bị mặt bằng cho nhà thầu cung cấp tài sản thực hiện việc bàn giao sản phẩm đã đăng ký;

- Cử cán bộ tiếp nhận tài sản, chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng tài sản bàn giao theo đúng thỏa thuận khung;

- Ký các biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng để hoàn thiện thủ tục thanh toán; Thực hiện thanh toán cho nhà thầu cung cấp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 thỏa thuận khung này;



- Kịp thời thông báo bằng văn bản cho Đơn vị mua sắm tập trung đối với các sai phạm của nhà thầu.

Điều 7. Hiệu lực của thỏa thuận khung.

Thỏa thuận khung có hiệu lực đến hết ngày 31/01/2023.

Điều 8. Xử phạt do vi phạm thỏa thuận khung.

Các bên có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng hòa giải.

Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian 45 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình. Quyết định của tòa án là quyết định cuối cùng mà hai bên phải thi hành. Mọi án phí và bất kỳ chi phí liên quan đến kiện tụng đều do bên thua kiện trả.

Điều 9. Các nội dung liên quan khác.

Hợp đồng mua sắm tài sản của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản với nhà thầu đã được đơn vị mua sắm tập trung ký thỏa thuận khung lập theo **mẫu số 05a/TSC-MSTT** ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Thỏa thuận khung này được làm thành 45 bản có giá trị pháp lý như nhau: Đơn vị mua sắm tập trung, Nhà thầu cung cấp tài sản (mỗi bên giữ 02 bản), Kho bạc nhà nước tỉnh, Kho bạc nhà nước các huyện, các đơn vị đầu môi (mỗi đơn vị 01 bản) làm căn cứ để tổ chức thực hiện./.

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU
CUNG CẤP TÀI SẢN**



Hà Minh Tuấn

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU
CUNG CẤP TÀI SẢN**



Vi Minh Tuấn
TỔNG GIÁM ĐỐC

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
MUA SẮM TẬP TRUNG**



Lê Trung Hiếu
GIÁM ĐỐC

PHỤ LỤC CHI TIẾT

(Kèm theo thoả thuận khung số 02/2022/TTTK-TTTVDVTC ngày 18/5/2022 của Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính)

STT	Tên tài sản Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (nghìn đồng)	Thành tiền (nghìn đồng)
I	Máy tính để bàn					
1	Máy tính để bàn đồng bộ loại 1 Nhà sản xuất: FPT Model: P22G59 Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Việt Nam Bảo hành: 24 tháng	<p>Bộ vi xử lý: Bộ xử lý Intel® Celeron® G5905 (2 lõi, 2 luồng, 3.5Ghz) Bộ nhớ đệm: 4MB L3 Cache Bộ nhớ RAM: 4GB 2666MHz DDR4; Hỗ trợ tối đa 64Gb, DDR4 Ổ cứng: SSD 120GB Bảng mạch chủ: Sử dụng Chipset H470 Express Chipset Hỗ trợ LGA 1200 S/p Intel Core i9+ i7 + i5 + i3 Giao tiếp trên bảng mạch chủ VGA & Sound 08 Channel & Lan Gigabit onboard, 1 x Headphone, 1 x Microphone, 3 x PCIe, 1 x D-Sub, 1 x DVI-D, 1 x HDMI, 1 x Display port, 06 USB ports, 1 x M.2 (2280, 2260, 2242); 4 x SATA 6.0 Gb/s Ports, 1 x SPDIF out header, 1 x Chassis intrusion header, 1 x TPM 2.0 (đồng bộ thương hiệu) Đồ họa : Bộ vi xử lý Đồ họa Tích hợp - Hỗ trợ Intel® HD Graphics Màn hình: FPT Elead 21.5" LED (Kích thước: 21.5", Độ phân giải: 1920 x 1080, Góc nhìn: 170°/160°, Số màu hiển thị: 16.7M, Độ tương phản động (DCR): 180.000.000:1 Thời gian đáp ứng: 2ms Sử dụng công nghệ LBL (Low Blue Light) chống chói mắt và tránh hại mắt cho người sử dụng. - Màn hình vi tính đồng bộ cùng thương hiệu với hãng sản xuất máy vi tính" Giao tiếp mạng: Tích hợp cục mạng 10/100 /1000 MBs Mbitps Fast Ethernet Vỏ máy và nguồn: "FPT Elead Slim Tower case 550W(10.7L) -Kích thước: 404 mm x 100mm x 310mm -Case máy tính có tích hợp màn hình hiển thị: Tốc độ quạt, nhiệt độ của các thành phần CPU/HDD/VGA. Có cảnh báo bằng âm thanh khi nhiệt độ của các thành phần CPU/HDD/VGA vượt quá 60 độ" Bàn phím: Bàn phím vi tính FPT Elead chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính) Chuột vi tính FPT Elead chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính) Bảo hành: 2-year warranty Hệ điều hành: Windows 10 Home 64 bits bản quyền</p>	Bộ	306	10.000	3.060.000
1.1	Trường THPT Thái Ninh-SGD		Bộ	6		
1.2	Trường THPT Lê Quý Đôn-SGD		Bộ	35		
1.3	Trường THPT Nam Đông Quan-SGD		Bộ	7		
1.4	Trường Trung cấp Nông nghiệp-SNN&PTNT		Bộ	8		
1.5	Trường THPT Lý bôn-SGD		Bộ	15		
1.6	Chi cục Thủy sản-SNN&PTNT		Bộ	2		
1.7	Ủy ban nhân dân xã An Mỹ huyện Quỳnh Phụ		Bộ	2		
1.8	Trường Tiểu học xã Quỳnh Hồng huyện Quỳnh Phụ		Bộ	1		
1.9	UBND xã Tiến Đức- huyện Hưng Hà		Bộ	2		
1.10	Trung tâm GDNN-GDTX- huyện Hưng Hà		Bộ	1		
1.11	Trường Mầm non Tân Hòa- huyện Hưng Hà		Bộ	2		
1.12	Trường Tiểu học Phạm Đôn Lễ- huyện Hưng Hà		Bộ	1		
1.13	Trường Tiểu học Lê Danh Phương- huyện Hưng Hà		Bộ	5		
1.14	Trường Tiểu học và THCS Hồng Lĩnh- huyện Hưng Hà		Bộ	10		
1.15	Trường Tiểu học và THCS Vũ Thị Thục-huyện Hưng Hà		Bộ	4		
1.16	Chi cục Chăn nuôi và Thú y-SNN&PTNT		Bộ	3		



1.17	Trường MN khu A, phường Trần Lâm-TP	Bộ	4		
1.18	UBND phường Phú Khánh-TP	Bộ	1		
1.19	Trường THCS Tiên Phong-Thành phố	Bộ	5		
1.20	Văn phòng Huyện ủy- huyện Đông Hưng	Bộ	4		
1.21	UBND xã Đông La- huyện Đông Hưng	Bộ	1		
1.22	UBND xã Đông Cường-huyện Đông Hưng	Bộ	1		
1.23	Trường Mầm non Thăng Long-huyện Đông Hưng	Bộ	1		
1.24	Trường Mầm non An Châu-huyện Đông Hưng	Bộ	1		
1.25	Trường Mầm non Phú Lương-huyện Đông Hưng	Bộ	1		
1.26	Trường Mầm non Đông Xuân-huyện Đông Hưng	Bộ	3		
1.27	Trường Mầm non Đông Hoàng-huyện Đông Hưng	Bộ	2		
1.28	Trường Mầm non Đông Huy-huyện Đông Hưng	Bộ	1		
1.29	Trường Mầm non Đông Kinh-huyện Đông Hưng	Bộ	3		
1.30	Trường Tiểu học Trọng Quan-huyện Đông Hưng	Bộ	4		
1.31	Trường Tiểu học Chương Dương-huyện Đông Hưng	Bộ	3		
1.32	Trường Tiểu học Phú Lương	Bộ	3		
1.33	Trường THCS Phương Cường Xã	Bộ	4		
1.34	Trường THCS Phong Huy Lĩnh-huyện Đông Hưng	Bộ	6		
1.35	Trường TH & THCS Minh Châu-huyện Đông Hưng	Bộ	3		
1.36	Trường TH & THCS Nguyễn Xá-huyện Đông Hưng	Bộ	10		
1.37	Trường TH & THCS Mê Linh-huyện Đông Hưng	Bộ	16		
1.38	Trường TH & THCS Lô Giang-huyện Đông Hưng	Bộ	10		
1.39	Trường TH & THCS Đô Lương-huyện Đông Hưng	Bộ	3		
1.40	Trường TH & THCS Đông Xuân-huyện Đông Hưng	Bộ	13		
1.41	Trường TH & THCS Đông Á-huyện Đông Hưng	Bộ	18		
1.42	Sở Y tế Thái Bình	Bộ	1		
1.43	Trung tâm Y tế huyện Kiến Xương-Sở Y tế	Bộ	11		
1.44	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà-Sở Y tế	Bộ	3		
1.45	Xã Vũ Lăng- huyện Tiền Hải	Bộ	1		
1.46	Xã Nam Hà- huyện Tiền Hải	Bộ	1		
1.47	Xã Nam Thanh- huyện Tiền Hải	Bộ	1		
1.48	Trường Tiểu học Nam Hồng-huyện Tiền Hải	Bộ	3		
1.49	Trường Tiểu học và THCS Nam Hưng- huyện Tiền Hải	Bộ	5		
1.50	Trường Tiểu học và THCS Đông Trung- huyện Tiền Hải	Bộ	10		
1.51	Trường Tiểu học và THCS Đông Lâm- huyện Tiền Hải	Bộ	2		
1.52	Văn phòng UBND huyện Thái Thụy- huyện Thái Thụy	Bộ	11		
1.53	Mầm non Thụy An- huyện Thái Thụy	Bộ	1		
1.54	Tiểu học Thụy Quỳnh- huyện Thái Thụy	Bộ	4		
1.55	TH&THCS Thụy Hải- huyện Thái Thụy	Bộ	5		
1.56	TH&THCS Thái Dương- huyện Thái Thụy	Bộ	6		
1.57	Tiểu học Thụy Sơn- huyện Thái Thụy	Bộ	5		

1.58	Mầm non Thái Học - huyện Thái Thụy		Bộ	1		
1.59	Mầm non Thái Giang- huyện Thái Thụy		Bộ	1		
1.60	Trường Mầm non An Bình-KX		Bộ	1		
1.61	Trường Mầm non Vũ An-KX		Bộ	1		
1.62	Trường Mầm non Vũ Công-KX		Bộ	1		
1.63	Trường Mầm non Vũ Thắng-KX		Bộ	1		
1.64	Trường TH&THCS Quang Hưng-KX		Bộ	4		
1.65	Trường TH&THCS Thanh Tân-KX		Bộ	1		
2	Máy tính để bàn đồng bộ loại 2 Nhà sản xuất: FPT Model: P22G30 Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Việt Nam Bảo hành: 24 tháng	Bộ vi xử lý: AMD Athlon™ 3000G Processor with Radeon™ Vega 3 Graphics (2 lõi, 4 luồng, 3.5Ghz) Bộ nhớ đệm: 4MB L3 Cache Bộ nhớ RAM: 4GB 2666MHz DDR4; Ổ cứng: SSD 240GB Bảng mạch chủ: Sử dụng Chipset AMD A320 'Hỗ trợ AMD AM4 Socket AMD Ryzen™ 2nd Generation/Ryzen™ with Radeon™ Vega Graphics/Athlon™ with Radeon™ Vega Graphics/Ryzen™ 1st Generation/7th Generation A-series/Athlon X4 Processors Giao tiếp trên bảng mạch chủ 1 x PS/2 keyboard (purple) 1 x PS/2 mouse (green) 1 x DVI-D 1 x D-Sub 1 x HDMI 1 x LAN (RJ45) port(s) 4 x USB 3.1 Gen 1 (blue), 2 x USB 2.0 3 x Audio jack(s)" Đồ họa: Tích hợp Graphics in the AMD Ryzen™ Lưu trữ:"4 x Cổng SATA 6Gb /s 1 x M.2 Socket 3" Màn hình: FPT Elead 21.5" LED (Kích thước: 21.5", Độ phân giải: 1920 x 1080, Góc nhìn: 170°/160°, Số màu hiển thị: 16.7M, Độ tương phản động : 180.000.000:1Thời gian đáp ứng: 2ms, Sử dụng công nghệ LBL (Low Blue Light) chống chói mắt và tránh hại mắt cho người sử dụng. - Màn hình vi tính đồng bộ cùng thương hiệu với hãng sản xuất máy vi tính Giao tiếp mạng: Tích hợp các mạng 10/100 /1000 MBs Mbitps Fast Ethernet Vỏ máy và nguồn: FPT ELEAD m-ATX Tower case with PSU 450w Bàn phím: Bàn phím vi tính FPT Elead chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính) Chuột vi tính FPT Elead chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính) Bảo hành: 2-year warranty Hệ điều hành: Windows 10 Home 64 bits bản quyền	Bộ	124	12.000	1.488.000
2.1	TT chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần- sở Lao động thương binh và Xã hội		Bộ	1		
2.2	Trường THPT Tây Tiền Hải-SGD		Bộ	1		
2.3	UBND xã Hòa Bình- huyện Hưng Hà		Bộ	2		
2.4	UBND xã Văn Cẩm- huyện Hưng Hà		Bộ	2		
2.5	Trung tâm Văn hóa- Thể thao huyện Hưng Hà		Bộ	1		
2.6	Trường Mầm non Bắc Sơn- huyện Hưng Hà		Bộ	1		
2.7	UBND phường Quang Trung - thành phố Thái Bình		Bộ	1		
2.8	Trường THCS Minh Thành - thành phố Thái Bình		Bộ	10		
2.9	UBND phường Trần Hưng Đạo - thành phố Thái Bình		Bộ	2		
2.10	UBND xã Đông Tân huyện Đông Hưng		Bộ	2		
2.11	Trường Mầm non Đông Xuâ- huyện Đông Hưng		Bộ	1		
2.12	Trường Tiểu học Hợp Tiến- huyện Đông Hưng		Bộ	1		

2.13	Trường THCS Hoa Hồng Bạch huyện Đông Hưng		Bộ	5		
2.14	Trường THCS Dương Tiên- huyện Đông Hưng		Bộ	8		
2.15	Trường THCS Hợp Hưng- huyện Đông Hưng		Bộ	10		
2.16	UBND huyện Đông Hưng		Bộ	10		
2.17	Trường TH & THCS Hoa Lư- huyện Đông Hưng		Bộ	4		
2.18	Trường TH & THCS Đông Hà- huyện Đông Hưng		Bộ	14		
2.19	Trung tâm Y tế huyện Vũ Thư-Sở Y tế		Bộ	11		
2.20	Trung tâm Y tế huyện Kiến Xương-Sở Y tế		Bộ	3		
2.21	Trung tâm Y tế huyện Thái Thụy-Sở Y tế		Bộ	7		
2.22	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm-Sở Y tế		Bộ	1		
2.23	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà-Sở Y tế		Bộ	2		
2.24	Phòng Kinh tế và Hạ tầng- huyện Tiền Hải		Bộ	1		
2.25	Trường Tiểu học Tây Ninh- huyện Tiền Hải		Bộ	3		
2.26	Trường THCS Nam Thịnh- huyện Tiền Hải		Bộ	2		
2.27	Trường Tiểu học và THCS Phương Công- huyện Tiền Hải		Bộ	2		
2.28	Trường Mầm non Nam Cao-KX		Bộ	1		
2.29	Trường Mầm non Vũ Hòa-KX		Bộ	1		
2.30	Trường Mầm non Vũ Lễ-KX		Bộ	2		
2.31	Hội Luật Gia		Bộ	1		
2.32	Trường Cao đẳng Sư Phạm Thái Bình		Bộ	5		
2.33	Chi cục bảo vệ môi trường-STN&MT		Bộ	1		
2.34	Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Bình		Bộ	5		
3	Máy tính để bàn đồng bộ loại 3 Nhà sản xuất: FPT Model: P22G64 Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Việt Nam Bảo hành: 24 tháng	Bộ vi xử lý: Intel® Pentium® G6405 Processor(2 lõi, 4 luồng,4.1 GHz) Bộ nhớ đệm: 4Mb Bộ nhớ RAM: 4GB DDR4; Hỗ trợ tối đa 64GB, DDR4 Ổ cứng: SSD dung lượng 240GB Bảng mạch chủ: Sử dụng chipset Intel® H470 Express Chipset Hỗ trợ LGA1200 S/p Intel Core i7 + i5 + i3 Giao tiếp kết nối bên ngoài và bên trong: VGA & Sound 08 Channel & Lan Gigabit onboard, 1 x Headphone, 1 x Microphone, 2 x PCIe (16x), 2 x PCIe x1, 1 x D-Sub, 1 x DVI-D, 1 x HDMI, 1 x Display port, 12 USB (4 x USB 3.1 port(s) (2 at back panel, 8 x USB 2.0 (6 at midboard),1 x M.2 2280, 2260, 2242 (both SATA & x2 PCIE mode); 4 x SATA 6.0 Gb/s Ports, 1 x SPDIF out header, 1 x Chassis intrusion header, 1 x TPM 2.0 IC. (đồng bộ thương hiệu) Đồ họa: Bộ vi xử lý Đồ họa Tích hợp - Hỗ trợ Intel® HD Graphics Màn hình: FPT Elead 21.5" LED (Kính thước: 21.5", Độ phân giải: 1920 x 1080, Góc nhìn: 170°/160°, Số màu hiển thị: 16.7M, Độ tương phản động: 180.000.000:1, Thời gian đáp ứng: 2ms. Sử dụng công nghệ LBL (Low Blue Light) chống chói mắt và tránh hại mắt cho người sử dụng. Màn hình vi tính đồng bộ cùng thương hiệu với hãng sản xuất máy vi tính Giao tiếp mạng: Integrated Gigabit LAN (10/100/1000Mb/s) Vỏ máy và nguồn "FPT Elead Slim Tower case 550W (10,7L) -Kích thước: 404 mm x 100mm x 310mm -Case máy tính có tích hợp màn hình hiển thị: Tốc độ quạt, nhiệt độ của các thành phần CPU/HDD/VGA. Có cảnh báo bằng âm thanh khi nhiệt độ của các thành phần CPU/HDD/VGA vượt quá 60 độ" Bàn phím: Bàn phím vi tính FPT Elead chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính) Chuột vi tính FPT Elead chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính) Bảo hành: 2-year warranty Hệ điều hành: Windows 10 Home 64 bits bản quyền	Bộ	79	13.400	1.058.600
3.1	Thanh tra tỉnh Thái Bình		Bộ	12		

3.2	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Khê huyện Quỳnh Phụ		Bộ	3		
3.3	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Thọ huyện Quỳnh Phụ		Bộ	3		
3.4	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Hưng - huyện Quỳnh Phụ		Bộ	1		
3.5	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Minh huyện Quỳnh Phụ		Bộ	1		
3.6	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Mỹ huyện Quỳnh Phụ		Bộ	2		
3.7	UBND xã Minh Tân- huyện Hưng Hà		Bộ	3		
3.8	Trường Mầm non Tân Tiên- huyện Hưng Hà		Bộ	2		
3.9	Văn phòng HĐND&UBND huyện Vũ Thư		Bộ	9		
3.10	Ban quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình		Bộ	3		
3.11	UBND xã Hồng Việt- huyện Đông Hưng		Bộ	2		
3.12	UBND xã Đông Sơn - huyện Đông Hưng		Bộ	1		
3.13	UBND xã Đông La huyện Đông Hưng		Bộ	1		
3.14	Trường Mầm non Trọng Quan - huyện Đông Hưng		Bộ	1		
3.15	Trường Mầm non Đông Cường huyện Đông Hưng		Bộ	3		
3.16	Trường Mầm non Đông Quang huyện Đông Hưng		Bộ	1		
3.17	Trường THCS Liên Giang - huyện Đông Hưng		Bộ	2		
3.18	Trường TH & THCS Đông Các huyện Đông Hưng		Bộ	1		
3.19	Trường TH & THCS Đông Á huyện Đông Hưng		Bộ	1		
3.20	Trung tâm Y tế huyện Tiền Hải -Sở Y tế		Bộ	4		
3.21	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Thái Bình- Sở Y Tế		Bộ	4		
3.22	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà-Sở Y tế		Bộ	2		
3.23	Xã Nam Chính -huyện Tiền Hải		Bộ	1		
3.24	UBND huyện Tiền Hải		Bộ	1		
3.25	Trường Tiểu học và THCS Nam Phú huyện Tiền Hải		Bộ	5		
3.26	Mầm non Thụy Trường- huyện Thái Thụy		Bộ	2		
3.27	UBND xã Vũ Ninh-KX		Bộ	2		
3.28	Đại Học Thái Bình		Bộ	6		
4	Máy tính để bàn đồng bộ loại 4 Nhà sản xuất: FPT Model: P22Y10 Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Việt Nam Bảo hành: 24 tháng	<p>Bộ vi xử lý: Intel® Core i3 10100 Processor (4 lõi, 8 luồng, 3.6 GHz) Bộ nhớ đệm: 6Mb Bộ nhớ RAM: 4GB DDR4; Hỗ trợ tối đa 64GB, DDR4 Ổ cứng: SSD dung lượng 240GB Bảng mạch chủ: Sử dụng chipset Intel® H470 Express Chipset Hỗ trợ LGA 1200 S/p Intel Core i7 + i5 + i3 Giao tiếp kết nối bên ngoài và bên trong: VGA & Sound 08 Channel & Lan Gigabit onboard, 1 x Headphone, 1 x Microphone, 2 x PCIe (16x), 2 x PCIe x1, 1 x D-Sub, 1 x DVI-D, 1 x HDMI, 1 x Display port, 12 USB (4 x USB 3.1 port(s) (2 at back panel, 8 x USB 2.0 (6 at midboard), 1 x M.2 2280, 2260, 2242 (both SATA & x2 PCIE mode); 4 x SATA 6.0 Gb/s Ports, 1 x SPDIF out header, 1 x Chassis intrusion header, 1 x TPM 2.0 IC. (đồng bộ thương hiệu)</p> <p>Đồ họa: Bộ vi xử lý Đồ họa Tích hợp - Hỗ trợ Intel® HD Graphics Màn hình: FPT Elead 21.5" LED (Kính thước: 21.5", Độ phân giải: 1920 x 1080, Góc nhìn: 170°/160°, Số màu hiển thị: 16.7M, Độ tương phản động: 180.000.000:1, Thời gian đáp ứng: 2ms. Sử dụng công nghệ LBL (Low Blue Light) chống chói mắt và tránh hại mắt cho người sử dụng. Màn hình vi tính đồng bộ cùng thương hiệu với hãng sản xuất máy vi tính Giao tiếp mạng: Integrated Gigabit LAN (10/100/1000Mb/s) Vỏ máy và nguồn:"FPT Elead Slim Tower case 550W (10,7L) -Kích thước: 404 mm x 100mm x 310mm</p>	Bộ	122	15.000	1.830.000

		-Case máy tính có tích hợp màn hình hiển thị: Tốc độ quạt, nhiệt độ của các thành phần CPU/HDD/VGA. Có cảnh báo bằng âm thanh khi nhiệt độ của các thành phần CPU/HDD/VGA vượt quá 60 độ"				
		Bàn phím: Bàn phím vi tính FPT Elead chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính) Chuột vi tính FPT Elead chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính) Bảo hành: 2-year warranty Hệ điều hành : Windows 10 Home 64 bits bản quyền				
4.1	Trường Trung cấp Nông nghiệp-SNN&PTNT		Bộ	2		
4.2	Chi cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật-SNN&PTNT		Bộ	3		
4.3	Trường Tiểu học và THCS Quỳnh Khê huyện Quỳnh Phụ		Bộ	1		
4.4	Thanh tra giao thông-SGTVT		Bộ	2		
4.5	Văn phòng Sở+ TT dịch vụ việc làm sớ Lao động thương binh và Xã hội		Bộ	10		
4.6	Trung tâm Khuyến công - TVPTCN -Sở Công thương		Bộ	3		
4.7	Sở Công thương		Bộ	1		
4.8	UBND thị trấn Hưng Hà- huyện Hưng Hà		Bộ	2		
4.9	Trường Mầm non Cộng Hòa- huyện Hưng Hà		Bộ	1		
4.10	Huyện ủy Vũ Thư huyện Vũ Thư		Bộ	4		
4.11	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND thành phố thành phố Thái Bình		Bộ	19		
4.12	Văn phòng HĐND-UBND - thành phố Thái Bình		Bộ	4		
4.13	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đông Hưng		Bộ	4		
4.14	UBND xã Đông Quang huyện Đông Hưng		Bộ	1		
4.15	Trường Mầm non Đông Hà huyện Đông Hưng		Bộ	1		
4.16	Trường Tiểu học Hợp Tiể huyện Đông Hưng		Bộ	1		
4.17	Trường Tiểu học Phú Lương huyện Đông Hưng		Bộ	3		
4.18	Trường TH & THCS Đông Xuân huyện Đông Hưng		Bộ	1		
4.19	Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật - Thành phố Thái Bình		Bộ	5		
4.20	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm - Sở Y tế		Bộ	1		
4.21	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà - Sở Y tế		Bộ	6		
4.22	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà - Sở Y tế		Bộ	4		
4.23	Trường Tiểu học và THCS Đông Phong - huyện Tiền Hải		Bộ	1		
4.24	Hội Nhà báo tỉnh Thái Bình		Bộ	1		
4.25	Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh		Bộ	2		
4.26	Phòng Lao động -TB&XH huyện Thái Thụy		Bộ	1		
4.27	TH&THCS Thụy Lương - huyện Thái Thụy		Bộ	1		
4.28	Mầm non Thụy Lương - huyện Thái Thụy		Bộ	1		
4.29	THCS Thụy Trường - huyện Thái Thụy		Bộ	1		
4.30	Văn phòng Sở Tài chính		Bộ	4		
4.31	Trường Mầm non Bình Minh-KX		Bộ	1		
4.32	Trường Mầm non Vũ Ninh-KX		Bộ	1		
4.33	Trường TH&THCS Quyết Tiến-KX		Bộ	1		
4.34	Đại Học Thái Bình		Bộ	23		
4.35	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao Thái Bình-Sở VH,TT và DL		Bộ	3		

4.36	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thái		Bộ	1		
4.37	Hội Văn học Nghệ thuật		Bộ	1		
5	Máy tính để bàn đồng bộ loại 5 Nhà sản xuất: FPT Model: P22Y40 Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Việt Nam Bảo hành: 24 tháng	<p>Bộ vi xử lý: Intel® Core i5 10400 Processor (6 lõi, 12 luồng, 2.9 GHz); Bộ nhớ đệm: 12Mb; Bộ nhớ RAM: 8GB DDR4; Hỗ trợ tối đa 64GB, DDR4 Ổ cứng: SSD dung lượng 512GB Bảng mạch chủ: Sử dụng chipset Intel® H470 Express Chipset Hỗ trợ LGA1200 S/p Intel Core i7 + i5 + i3 Giao tiếp kết nối bên ngoài và bên trong: VGA & Sound 08 Channel & Lan Gigabit onboard, 1 x Headphone, 1 x Microphone, 2 x PCIe (16x), 2 x PCIe x1, 1 x D-Sub, 1 x DVI-D, 1 x HDMI, 1 x Display port, 12 USB (4 x USB 3.1 port(s) (2 at back panel, 8 x USB 2.0 (6 at midboard), 1 x M.2 2280, 2260, 2242 (both SATA & x2 PCIE mode); 4 x SATA 6.0 Gb/s Ports, 1 x SPDIF out header, 1 x Chassis intrusion header, 1 x TPM 2.0 IC. (đồng bộ thương hiệu)</p> <p>Đồ họa: Bộ vi xử lý: Đồ họa Tích hợp - Hỗ trợ Intel® HD Graphics Màn hình: FPT Elead 21.5" LED (Kích thước: 21.5", Độ phân giải: 1920 x 1080, Góc nhìn: 170°/160°, Số màu hiển thị: 16.7M, Độ tương phản động: 180.000.000:1, Thời gian đáp ứng: 2ms. Sử dụng công nghệ LBL (Low Blue Light) chống chói mắt và tránh hại mắt cho người sử dụng. Màn hình vi tính đồng bộ cùng thương hiệu với hãng sản xuất máy vi tính</p> <p>Giao tiếp mạng: Integrated Gigabit LAN (10/100/1000Mb/s) Vỏ máy và nguồn: "FPT Elead Slim Tower case 550W (10,7L) -Kích thước: 404 mm x 100mm x 310mm -Case máy tính có tích hợp màn hình hiển thị: Tốc độ quạt, nhiệt độ của các thành phần CPU/HDD/VGA. Có cảnh báo bằng âm thanh khi nhiệt độ của các thành phần CPU/HDD/VGA vượt quá 60 độ"</p> <p>Bàn phím: Bàn phím vi tính FPT Elead chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính) Chuột vi tính FPT Elead chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính) Bảo hành: 2-year warranty Hệ điều hành: Windows 10 Home 64 bits bản quyền</p>	Bộ	5	17.500	87.500
5.1	Trường Tiểu học và THCS An Tráng huyện Quỳnh Phụ		Bộ	1		
5.2	Trường Mầm non Quỳnh Hưng huyện Quỳnh Phụ		Bộ	1		
5.3	Ủy ban nhân dân xã An Lễ huyện Quỳnh Phụ		Bộ	1		
5.4	Trường Mầm non Bình Minh-KX		Bộ	1		
5.5	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thái		Bộ	1		
6	Máy tính để bàn đồng bộ loại 6 Nhà sản xuất: FPT Model: P22Y70 Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Việt Nam Bảo hành: 24 tháng	<p>Bộ vi xử lý: Intel® Core i7 10700 Processor (8 lõi, 16 luồng, 2.9 GHz) Bộ nhớ đệm: 16Mb; Bộ nhớ RAM: 8GB DDR4; Hỗ trợ tối đa 64GB, DDR4 Ổ cứng: SSD dung lượng 512GB+HDD dung lượng 1TB sata 3, 7200rpm Bảng mạch chủ: Sử dụng chipset Intel® H470 Express Chipset Hỗ trợ LGA1200 S/p Intel Core i7 + i5 + i3 Giao tiếp kết nối bên ngoài và bên trong: VGA & Sound 08 Channel & Lan Gigabit onboard, 1 x Headphone, 1 x Microphone, 2 x PCIe (16x), 2 x PCIe x1, 1 x D-Sub, 1 x DVI-D, 1 x HDMI, 1 x Display port, 12 USB (4 x USB 3.1 port(s) (2 at back panel, 8 x USB 2.0 (6 at midboard), 1 x M.2 2280, 2260, 2242 (both SATA & x2 PCIE mode); 4 x SATA 6.0 Gb/s Ports, 1 x SPDIF out header, 1 x Chassis intrusion header, 1 x TPM 2.0 IC. (đồng bộ thương hiệu)</p> <p>Đồ họa: Bộ vi xử lý: Đồ họa Tích hợp - Hỗ trợ Intel® HD Graphics Màn hình: FPT Elead 21.5" LED (Kích thước: 21.5", Độ phân giải: 1920 x 1080, Góc nhìn: 170°/160°, Số màu hiển thị: 16.7M, Độ tương phản động: 180.000.000:1, Thời gian đáp ứng: 2ms. Sử dụng công nghệ LBL (Low Blue Light) chống chói mắt và tránh hại mắt cho người sử dụng. Màn hình vi tính đồng bộ cùng thương hiệu với hãng sản xuất máy vi tính</p> <p>Giao tiếp mạng: Integrated Gigabit LAN (10/100/1000Mb/s) Vỏ máy và nguồn: "FPT Elead Slim Tower case 550W (10,7L) -Kích thước: 404 mm x 100mm x 310mm -Case máy tính có tích hợp màn hình hiển thị: Tốc độ quạt, nhiệt độ của các thành phần CPU/HDD/VGA. Có cảnh báo bằng âm thanh khi nhiệt độ của các thành phần CPU/HDD/VGA vượt quá 60 độ"</p>	Bộ	4	23.000	92.000

		Bàn phím: Bàn phím vi tính FPT Elead chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính) Chuột vi tính FPT Elead chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính) Bảo hành: 2-year warranty Hệ điều hành: Windows 10 Home 64 bits bản quyền				
6.1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND thành phố Thái Bình		Bộ	1		
6.2	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình		Bộ	1		
6.3	Đại Học Thái Bình		Bộ	2		
II	Máy tính xách tay					
1	Máy tính xách tay loại 1 Nhà sản xuất: Acer Model: Acer Travelmate P2 TMP215-53-342V Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Trung Quốc Bảo hành: 12 tháng	Bộ vi xử lý: Intel Core i3-1115G4 (6MB Cache, 3.0 GHz, Turbo Boost 4.1GHz) Bộ nhớ RAM: 4GB (1x4GB) DDR4 2666MHz, Ổ cứng: 256GB SSD, Màn hình: 15.6" FHD Chipset: Sử dụng chipset Intel Hỗ trợ Intel UHD Graphics; Giao tiếp mạng: 10/100/1000 MBs Mbitpcps Fast Ethernet/ 802.11ac/ Bluetooth Pin: 3-Cell; Hệ điều hành: Window 11 home bản quyền	Cái	70	14.500	1.015.000
1.1	Trường THPT Thái Ninh-Sở giáo dục		Cái	1		
1.2	Trường THPT Nam Đông Quan-Sở giáo dục		Cái	1		
1.3	Trường THPT Vũ Tiên-Sở giáo dục		Cái	1		
1.4	Trường Trung cấp Nông nghiệp-SNN&PTNT		Cái	4		
1.5	Thanh tra giao thông-SGTVT		Cái	1		
1.6	Phòng Lao động- TBXH huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.7	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.8	Trung tâm GDNN-GDTX- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.9	Trường Mầm non Hồng Lĩnh- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.10	Trường Mầm non Lý Nam Đế- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.11	Trường Mầm non Trần Thái Tông- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.12	Trường Mầm non Văn Lang- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.13	Trường Mầm non Bùi Hữu Diên- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.14	Trường Tiểu học Phạm Đôn Lễ- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.15	Trường THCS Duyên Hải- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.16	Trường Tiểu học và THCS Tây Đô- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.17	Trường Tiểu học và THCS Vũ Thị Thục- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.18	Trường Mầm non Khu B, phường Kỳ Bá thành phố Thái Bình		Cái	1		
1.19	UBND phường Trần Hưng Đạo thành phố Thái Bình		Cái	1		
1.20	Văn phòng HĐND-UBND thành phố Thái Bình		Cái	2		
1.21	UBND xã Hồng Việt huyện Đông Hưng		Cái	1		
1.22	Trường Mầm non Đô Lương huyện Đông Hưng		Cái	1		
1.23	Trường Mầm non Đông Xá huyện Đông Hưng		Cái	1		
1.24	Trường Tiểu học Đông Quang huyện Đông Hưng		Cái	1		
1.25	UBND huyện Đông Hưng		Cái	1		
1.26	Trường TH & THCS Lô Giang huyện Đông Hưng		Cái	3		
1.27	Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật		Cái	1		

1.28	Trung tâm Y tế huyện Kiên Xương Sở Y tế		Cái	1		
1.29	Trung tâm Y tế huyện Thái Thụy Sở Y tế		Cái	1		
1.30	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Sở Y tế		Cái	1		
1.31	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà Sở Y tế		Cái	2		
1.32	Trường Mầm non Nam Cường huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.33	Trường Mầm non Nam Chính huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.34	Trường Mầm non Tây An huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.35	Trường Mầm non Tây Tiên huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.36	Trường Mầm non Nam Thịnh huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.37	Trường Mầm non Đông Minh huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.38	Trường Mầm non Nam Hưng huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.39	Trường Tiểu học Đông Hải huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.40	Trường Tiểu học Nam Hồng huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.41	Trường Tiểu học Đông Hoàng huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.42	Trường Tiểu học Tây Giang huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.43	Trường THCS Đông Minh huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.44	Trường THCS Hưng Đạo huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.45	Trường THCS Nam Hải huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.46	UBND huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.47	Trường Tiểu học và THCS Đông Quý huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.48	Trường Tiểu học và THCS Nam Hưng huyện Tiền Hải		Cái	1		
1.49	Văn phòng UBND huyện Thái Thụy		Cái	3		
1.50	TH&THCS Thái Hòa huyện Thái Thụy		Cái	2		
1.51	Trung tâm TV & DV Tài chính - Sở Tài chính		Cái	1		
1.52	UBND xã Vũ Ninh-KX		Cái	2		
1.53	Trường Mầm non Hòa Bình-KX		Cái	1		
1.54	Trường Mầm non Hồng Tiên-KX		Cái	1		
1.55	Trường Mầm non Vũ Hòa-KX		Cái	1		
1.56	Trường Mầm non Vũ Sơn-KX		Cái	1		
1.57	Trường TH&THCS Vũ Trung-KX		Cái	1		
1.58	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao Thái Bình-Sở VH,TT và DL		Cái	1		
1.59	Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Bình		Cái	1		
2	Máy tính xách tay loại 2 Nhà sản xuất: Acer Model: Acer Travelmate P2 TMP215-53-59L4 Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Trung Quốc Bảo hành: 12 tháng	Bộ vi xử lý: Intel Core i5-1135G7 (8M Cache, 2.4GHz, Turbo Boost 4.2GHz Bộ nhớ RAM: 4GB 2666Mhz DDR4 Ổ cứng: 512GB SSD Chipset: Sử dụng chipset Intel Hỗ trợ Intel® UHD Graphics Màn hình: 15.6" FHD; Giao tiếp mạng: 10/100 /1000 MBs Mbitpcs Fast Ethernet/ 802.11ac/ Bluetooth Pin: 3-Cell; Hệ điều hành: Window 11 home bản quyền	Cái	63	17.500	1.102.500
2.1	Trường THPT Lý bôn- Sở Giáo dục		Cái	2		
2.2	Trường Tiểu học xã An Mỹ huyện Quỳnh Phụ		Cái	1		
2.3	Trường Mầm xã An Dục huyện Quỳnh Phụ		Cái	1		
2.4	UBND huyện Quỳnh Phụ		Cái	1		

2.5	Trường Mầm non xã Đông Hải huyện Quỳnh Phụ		Cái	1		
2.6	Trung tâm Chính trị huyện Hưng Hà- huyện Hưng Hà		Cái	1		
2.7	Trường Mầm non Phạm Kinh Ân- huyện Hưng Hà		Cái	1		
2.8	Trường Mầm non Văn Lang- huyện Hưng Hà		Cái	1		
2.9	Trường Mầm non Chi Lăng- huyện Hưng Hà		Cái	1		
2.10	Trường THCS Phạm Kinh Ân- huyện Hưng Hà		Cái	1		
2.11	Trường THCS Kim Trung- huyện Hưng Hà		Cái	2		
2.12	Trường Tiểu học và THCS Kỳ Đồng- huyện Hưng Hà		Cái	1		
2.13	Trường Tiểu học và THCS Hồng Lĩnh- huyện Hưng Hà		Cái	1		
2.14	Trường Tiểu học và THCS Minh Tân- huyện Hưng Hà		Cái	2		
2.15	Trường Tiểu học và THCS Minh Khai- huyện Hưng Hà		Cái	1		
2.16	Trường Mầm non Minh Tân huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.17	Trường Mầm non Đông La huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.18	Trường Mầm non Đông La huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.19	Trường Mầm non Đông Á huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.20	Trường Mầm non Đông Á huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.21	Trường Tiểu học Hồng Châu huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.22	Trường Tiểu học Hợp Tiến huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.23	Trường Tiểu học Phú Lương huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.24	Trường Tiểu học Đông Dương huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.25	Trường Tiểu học Thị trấn huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.26	Trường THCS Liên Giang huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.27	Trường THCS Phú Lương huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.28	Trường TH & THCS Minh Châu huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.29	Trường TH & THCS Đông Phú huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.30	Trường TH & THCS Phong Châu huyện Đông Hưng		Cái	3		
2.31	Trường TH & THCS Phú Châu huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.32	Trường TH & THCS Mê Linh huyện Đông Hưng		Cái	2		
2.33	Trường TH & THCS Đô Lương huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.34	Trường TH & THCS Đông Các huyện Đông Hưng		Cái	4		
2.35	UBND Xã Nam Hà huyện Tiên Hải		Cái	1		
2.36	Tiểu học Thụy Trường huyện Thái Thụy		Cái	1		
2.37	Mầm non Thụy Hưng huyện Thái Thụy		Cái	1		
2.38	Mầm non Thái Thuận huyện Thái Thụy		Cái	1		
2.39	Mầm non Thụy Quỳnh huyện Thái Thụy		Cái	1		
2.40	TH&THCS Thụy Dương huyện Thái Thụy		Cái	1		
2.41	TH&THCS Thụy Thanh huyện Thái Thụy		Cái	1		
2.42	Trung tâm GDTX-GDNN huyện Vũ Thư		Cái	2		

2.43	UBND phường Quang Trung thành phố Thái Bình		Cái	1		
2.44	Tiểu học Trần Lãm thành phố Thái Bình		Cái	1		
2.45	Trường TH&THCS Lê Lợi-KX		Cái	2		
2.46	Trường TH&THCS Quang Hưng-KX		Cái	1		
2.47	Trường TH&THCS Thanh Tân-KX		Cái	1		
2.48	Trường TH&THCS Trà Giang-KX		Cái	1		
2.49	Trường TH&THCS Vũ Quý-KX		Cái	1		
2.50	Trường TH&THCS Vũ Sơn-KX		Cái	2		
2.51	Trường Cao Đẳng Sư Phạm		Cái	1		
3	Máy tính xách tay loại 3 Nhà sản xuất: Acer Model: Acer Aspire 5 A515-57G-72NX Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Trung Quốc Bảo hành: 12 tháng	Bộ vi xử lý: Intel Core i7-1255U (12MB Cache, Single E-core Turbo Frequency 3,5 GHz, Turbo Boost 4.7GHz) Bộ nhớ RAM: 16GB 3200Mhz DDR4, Ổ cứng: 512 SSD VGA: Đồ họa NVIDIA® GeForce® MX550 with 2GB GDDR6 VRAM Màn hình: 15.6" FHD Giao tiếp mạng: 10/100 /1000 MBs Mbitpcs Fast Ethernet/ 802.11ac/ Bluetooth Pin: 3-Cell Hệ điều hành: Window 11 home bản quyền	Cái	22	25.500	561.000
3.1	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Hưng huyện Quỳnh Phụ		Cái	1		
3.2	Trường Tiểu học và THCS An Thanh huyện Quỳnh Phụ		Cái	1		
3.3	Trường Tiểu học và THCS An Thái huyện Quỳnh Phụ		Cái	1		
3.4	Trường THCS Phạm Đôn Lễ- huyện Hưng Hà		Cái	1		
3.5	Trường Tiểu học và THCS Minh Tân- huyện Hưng Hà		Cái	1		
3.6	Ban quản lý khu KT và các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình		Cái	1		
3.7	Trường Mầm non Đông Phương huyện Đông Hưng		Cái	1		
3.8	Trường Tiểu học Đông Phương huyện Đông Hưng		Cái	1		
3.9	Trường THCS Dương Tiên huyện Đông Hưng		Cái	1		
3.10	Trường THCS Phương Cường Xã huyện Đông Hưng		Cái	2		
3.11	Trường TH & THCS Đông Hà huyện Đông Hưng		Cái	2		
3.12	Trường TH & THCS Đông Xuân huyện Đông Hưng		Cái	3		
3.13	TH&THCS Thái Hồng huyện Thái Thụy		Cái	1		
3.14	UBND huyện Thái Thụy		Cái	1		
3.15	THCS Thụy Sơn huyện Thái Thụy		Cái	1		
3.16	Mầm non Thị trấn huyện Thái Thụy		Cái	2		
3.17	Mầm non Thái Nguyên huyện Thái Thụy		Cái	1		
III	Máy tính bảng Nhà sản xuất: Microsoft Model: Surface Go 3 Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Trung Quốc Bảo hành: 12 tháng	Bộ vi xử lý: Intel i3-10100Y Bộ nhớ trong (RAM): 8GB Ổ cứng: SSD 128G Màn hình hiển thị PixelSense 10.5 inch Độ phân giải: 1920 x 1280 pixels (220 PPI) Tỷ lệ khung hình: 3:2 Tỷ lệ độ tương phản: 1500:1 Đồ Họa (VGA): Intel UHD Graphics 615 Kết nối (Network): WirelessWi-Fi 6: IEEE 802.11 a/b/g/n/ac/ax compatible Bluetooth Wireless 5.0 technology Giao tiếp mở rộng Kết nối: 1 cổng USB-C, 1 jack tai nghe 3.5 mm, 1 cổng Surface Connect, 1 khe thẻ MicroSDXC Pin sử dụng lên tới 11 tiếng Sạc pin: Đi kèm Hệ điều hành: Windows 11 Home in S mode	Cái	67	18.800	1.259.600

1	Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh		Cái	67		
IV	Máy in			221		
1	Máy in loại 1 Nhà sản xuất: HP Model: Máy in HP Laser 107A Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Trung Quốc Bảo hành: 12 tháng	Loại máy: Máy in laser trắng đen Chức năng: Printer Khổ giấy in: Tối đa khổ giấy A4 Tốc độ in màu đen (ISO, A4): 20 trang/phút Tốc độ bộ xử lý: Tốc độ 400 MHz Bộ nhớ ram: 64MB bộ nhớ trong Chất lượng in đen (bình thường): 600 x 600dpi Chất lượng in đen (tốt nhất): Tối đa 1.200 x 1.200dpi Kết nối: USB 2.0 Tốc độ cao Chu kỳ hoạt động (hàng tháng A4): tối đa 10.000 trang	Cái	87	3.300	287.100
1.1	Trường Trung cấp Nông nghiệp		Cái	5		
1.2	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Khê huyện Quỳnh Phụ		Cái	3		
1.3	Chi cục thủy lợi		Cái	2		
1.4	Trường Mầm non xã An Thanh huyện Quỳnh Phụ		Cái	2		
1.5	Ủy ban nhân dân xã An Mỹ huyện Quỳnh Phụ		Cái	2		
1.6	TT chăm sóc và PHCN cho người tâm thần- sớ Lao động thương binh và Xã hội		Cái	2		
1.7	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Mỹ huyện Quỳnh Phụ		Cái	2		
1.8	UBND xã Tiến Đức- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.9	Trung tâm Văn hóa- Thể thao huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.10	Trường Mầm non Tân Hòa- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.11	Trường Mầm non Trần Thái Tông- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.12	Trường Tiểu học Điệp Nông- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.13	Trường Tiểu học và THCS Lê Quý Đôn- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.14	Trường Tiểu học và THCS Tây Đô- huyện Hưng Hà		Cái	2		
1.15	Trường Tiểu học và THCS Tân Hòa- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.16	UBND phường Quang Trung thành phố Thái Bình		Cái	1		
1.17	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND thành phố Thái Bình		Cái	5		
1.18	Trường MN khu A, phường Trần Lãm thành phố Thái Bình		Cái	4		
1.19	Văn phòng HĐND-UBND thành phố		Cái	2		
1.20	UBND xã Đông Cường huyện Đông Hưng		Cái	1		
1.21	Trường Mầm non Đô Lương huyện Đông Hưng		Cái	1		
1.22	Trường THCS Đông Sơn huyện Đông Hưng		Cái	1		
1.23	Trường TH & THCS Đông Phú huyện Đông Hưng		Cái	2		
1.24	Sở Y tế Thái Bình		Cái	2		
1.25	Trung tâm Y tế huyện Vũ Thư Sở Y tế		Cái	2		
1.26	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Sở Y tế		Cái	1		
1.27	Trung tâm Y tế huyện Tiên Hải Sở Y tế		Cái	1		
1.28	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Thái Bình Sở Y tế		Cái	2		
1.29	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà Sở Y tế		Cái	4		
1.30	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tiên Hải		Cái	1		
1.31	UBND Xã Nam Chính huyện Tiên Hải		Cái	3		
1.32	UBND Xã Nam Thanh huyện Tiên Hải		Cái	1		

1.33	Trường Mầm non Nam Thịnh huyện Tiên Hải		Cái	1		
1.34	Trường Mầm non Nam Trung huyện Tiên Hải		Cái	1		
1.35	Trường Mầm non Nam Phú huyện Tiên Hải		Cái	1		
1.36	Trường Tiểu học Tây An huyện Tiên Hải		Cái	1		
1.37	Trường Tiểu học và THCS Nam Hưng huyện Tiên Hải		Cái	2		
1.38	Trường Tiểu học và THCS Đông Phong huyện Tiên Hải		Cái	1		
1.39	Trường Tiểu học và THCS Tây Tiến huyện Tiên Hải		Cái	1		
1.40	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		Cái	1		
1.41	Văn phòng UBND huyện Thái Thụy		Cái	5		
1.42	Tiểu học Thụy Phong huyện Thái Thụy		Cái	3		
1.43	Mầm non Thái Giang huyện Thái Thụy		Cái	1		
1.44	Trường Mầm non Lê Lợi-KX		Cái	1		
1.45	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Kiến Xương-KX		Cái	1		
1.46	Đại Học Thái Bình		Cái	6		
2	Máy in loại 2 Nhà sản xuất: Ricoh Model: SP 230DNW Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Việt Nam Bảo hành: 12 tháng	Máy in Laser đơn sắc, A4/letter, in đảo mặt tự động Tốc độ in: 30 trang/ phút (A4) Bộ nhớ: 128MB Độ phân giải: 1200 x 1200 dpi, 2400 x 600 dpi, 600 x 600 dpi Khay giấy tiêu chuẩn: 250 tờ Khay giấy ra: 150 tờ Giao diện kết nối: USB2.0, 10BASE-T/100BASE-TX Ethernet, IEEE802.11b/g/n (Wireless), Wi-Fi Direct Hỗ trợ các Hệ điều hành: Win 7/8.1/10, Win server: 2008/ 2012/ 2016, Mac OS X, Linux	Cái	85	5.000	425.000
2.1	Trường THPT Lê Quý Đôn Sở giáo dục		Cái	1		
2.2	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Trang huyện Quỳnh Phụ		Cái	7		
2.3	Chi cục Thủy sản Sở NN&PTNT		Cái	2		
2.4	Trường Tiểu học và THCS Quỳnh Báo huyện Quỳnh Phụ		Cái	1		
2.5	Trường Mầm non xã An Dục huyện Quỳnh Phụ		Cái	1		
2.6	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Hưng huyện Quỳnh Phụ		Cái	2		
2.7	Trường Tiểu học và THCS An Dục, huyện Quỳnh Phụ		Cái	1		
2.8	Thanh tra giao thông-SGTVT		Cái	1		
2.9	Trường Trung cấp cho người khuyết tật số Lao động thương binh và Xã hội		Cái	3		
2.10	Trường Tiểu học Đông Tiến huyện Quỳnh Phụ		Cái	1		
2.11	Trường THPT Tây Tiên Hải Sở Giáo dục		Cái	2		
2.12	Trường THPT Đông Hưng Hà Sở giáo dục		Cái	2		
2.13	Phòng Lao động- TBXH huyện Hưng Hà		Cái	1		
2.14	Trường Mầm non Tân Hòa- huyện Hưng Hà		Cái	1		
2.15	Trường Tiểu học Phạm Đôn Lễ- huyện Hưng Hà		Cái	1		
2.16	Trường Tiểu học và THCS Minh Khai- huyện Hưng Hà		Cái	1		
2.17	Chi cục Chăn nuôi và Thú y Sở NN&PTNT		Cái	2		
2.18	Văn phòng HĐND&UBND huyện huyện Vũ Thư		Cái	2		
2.19	Trường MN Hoa Sen thành phố Thái Bình		Cái	1		
2.20	UBND xã Đông La huyện Đông Hưng		Cái	1		

2.21	UBND xã Đông Quang huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.22	Trường Mầm non Thăng Long huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.23	Trường Mầm non Đông Động huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.24	Trường Mầm non Đông Huy huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.25	Trường THCS Quang Dương huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.26	Trường TH & THCS Lô Giang huyện Đông Hưng		Cái	2		
2.27	Trường TH & THCS Đông Động huyện Đông Hưng		Cái	2		
2.28	Trường TH & THCS Đông Các huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.29	UBND huyện Đông Hưng		Cái	1		
2.30	Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật		Cái	2		
2.31	Trung tâm Y tế huyện Kiến Xương Sở Y tế		Cái	11		
2.32	Trung tâm Y tế huyện Thái Thụy Sở Y tế		Cái	3		
2.33	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà Sở Y tế		Cái	2		
2.34	Trường Mầm non Đông Hoàng huyện Tiền Hải		Cái	1		
2.35	Trường Tiểu học An Ninh huyện Tiền Hải		Cái	1		
2.36	Trường Tiểu học Nam Thịnh huyện Tiền Hải		Cái	2		
2.37	Trường Tiểu học Tây Sơn huyện Tiền Hải		Cái	1		
2.38	Trường THCS An Ninh huyện Tiền Hải		Cái	1		
2.39	Trường Tiểu học và THCS Phương Công huyện Tiền Hải		Cái	1		
2.40	Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh		Cái	2		
2.41	Tiểu học Thụy Trường huyện Thái Thụy		Cái	1		
2.42	Mầm non Thụy Hưng huyện Thái Thụy		Cái	1		
2.43	UBND huyện Thái Thụy		Cái	1		
2.44	Mầm non Thái Nguyên huyện Thái Thụy		Cái	1		
2.45	Mầm non Thụy Hà huyện Thái		Cái	1		
2.46	Văn phòng Sở Tài chính		Cái	1		
2.47	UBND xã Vũ Ninh-KX		Cái	3		
2.48	Trường Mầm non Minh Tân-KX		Cái	1		
2.49	Trường Mầm non Vũ Ninh-KX		Cái	1		
2.50	Chi cục bảo vệ môi trường-STN&MT		Cái	2		
3	Máy in loại 3 Nhà sản xuất: HP Model: HP LaserJet Pro M404DN Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Philippines Bảo hành: 12 tháng	Loại máy in laser đen trắng Bộ nhớ: 256MB Tốc độ in màu đen (ISO, A4): Lên đến 38 trang/Phút(mặc định) Tốc độ in 2 mặt (A4): lên đến 31 hình/phút In mạng có dây, In 2 mặt tự động Độ phân giải: 1200 x 1200dpi Cổng giao tiếp: USB 2.0/ LAN	Cái	31	7.000	217.000
3.1	Trường Mầm non thị trấn Quỳnh Côi huyện Quỳnh Phụ		Cái	1		
3.2	Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Minh huyện Quỳnh Phụ		Cái	1		
3.3	Trường Mầm non Tân Tiến- huyện Hưng Hà		Cái	1		
3.4	Trường Mầm non Trần Thị Dung- huyện Hưng Hà		Cái	1		
3.5	Trường THCS Bình Lăng- huyện Hưng Hà		Cái	1		
3.6	Huyện ủy Vũ Thư huyện Vũ Thư		Cái	2		
3.7	UBND xã Đông La huyện Đông Hưng		Cái	2		

3.8	UBND xã Đông Tân huyện Đông Hưng		Cái	2		
3.9	Trường Mầm non Minh Tân huyện Đông Hưng		Cái	1		
3.10	Trường Mầm non Thăng Long huyện Đông Hưng		Cái	1		
3.11	Trường Mầm non Đông Quang huyện Đông Hưng		Cái	1		
3.12	Trường Tiểu học Phú Lương huyện Đông Hưng		Cái	1		
3.13	Trường THCS Đông Sơn huyện Đông Hưng		Cái	1		
3.14	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Sở Y tế		Cái	1		
3.15	Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà Sở Y tế		Cái	3		
3.16	Trường THCS Nam Thanh huyện Tiền Hải		Cái	1		
3.17	Phòng Lao động -TB&XH huyện Thái Thụy		Cái	2		
3.18	TH&THCS Thụy Phúc huyện Thái Thụy		Cái	2		
3.19	TH&THCS Thái Thành huyện Thái Thụy		Cái	1		
3.20	Mầm non Thụy Văn huyện Thái Thụy		Cái	1		
3.21	TH&THCS Thái Thuận huyện Thái Thụy		Cái	1		
3.22	Trung tâm TV & DV Tài chính - Sở Tài chính		Cái	1		
3.23	Trường TH&THCS Quyết Tiến-KX		Cái	1		
3.24	Trường TH&THCS Vũ Trung-KX		Cái	1		
4	Máy in loại 4 Nhà sản xuất: Ricoh Model: SP 230SFNW Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Việt Nam Bảo hành: 12 tháng	Máy in Laser đơn sắc, A4/letter, in đảo mặt tự động Tốc độ in: lên đến 30 trang/ phút (A4) Bộ nhớ: 256MB Độ phân giải in: 1200 x 1200 dpi, 2400 x 600 dpi, 600 x 600 dpi Khay giấy vào: 250 tờ Khay giấy ra: 120 tờ Giao diện kết nối: USB2.0, 10BASE-T/100BASE-TX Ethernet, IEEE802.11b/g/n (Wireless), Wi-Fi Direct Copy/Scan/Fax: tự động qua khay nạp bản gốc 50 tờ (ADF) Hỗ trợ các Hệ điều hành: Win 7/8.1/10, Win server: 2008/ 2012/ 2016, Mac OS X, Linux.	Cái	14	7.800	109.200
4.1	Trường Tiểu học và THCS Quỳnh Khê huyện Quỳnh Phụ		Cái	1		
4.2	Trường Mầm non Quỳnh Hưng huyện Quỳnh Phụ		Cái	1		
4.3	Sở Công thương		Cái	1		
4.4	Trường Tiểu học Đông Tiến huyện Quỳnh Phụ		Cái	1		
4.5	Trường Mầm non Thái Phương-huyện Hưng Hà		Cái	1		
4.6	Văn phòng HĐND-UBND thành phố Thái Bình		Cái	1		
4.7	Trường TH & THCS Hồng Việt huyện Đông Hưng		Cái	2		
4.8	Trường TH & THCS Minh Tân huyện Đông Hưng		Cái	1		
4.9	Trường TH & THCS Đông Xuân huyện Đông Hưng		Cái	1		
4.10	Trường Tiểu học Nam Thanh huyện Tiền Hải		Cái	1		
4.11	Trường THCS Nam Hồng huyện Tiền Hải		Cái	1		
4.12	Mầm non Thái Xuyên huyện Thái Thụy		Cái	1		
4.13	Trường TH&THCS Vũ Lễ-KX		Cái	1		
5	Máy in loại 5 Nhà sản xuất: Ricoh Model: SP 330DN Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Trung Quốc Bảo hành: 12 tháng	Máy in Laser đơn sắc, A4/letter, đảo mặt tự động Tốc độ in: 32 trang/ phút (A4- Một mặt) Bộ nhớ: 128MB Độ phân giải: 1200 x 1200 dpi, 1200 x 600 dpi, 600 x 600 dpi Khay giấy tiêu chuẩn: 250 tờ (Tùy chọn thêm khay 250 tờ) Khay tay: 50 tờ	Cái	4	8.000	32.000

		Khay giấy ra: 150 tờ Giao diện kết nối: USB2.0, 10BASE-T/100BASE-TX Ethernet, tùy chọn thêm IEEE802.11b/g/n/a.c (Wireless)				
5.1	Chi cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật		Cái	2		
5.2	UBND huyện Đông Hưng		Cái	1		
5.3	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thái Bình		Cái	1		
IV Máy photocopy				8		
1	Máy Photocopy loại 1 Nhà sản xuất: Fuji Xerox Model: Docucentre S2320 CPS Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Trung Quốc Bảo hành: 12 tháng	Máy Photocopy tốc độ : (bao gồm bộ nạp và đảo) - Chức năng: Copy / in / Scan/ Network Chức năng Copy: - Tốc độ Copy A4LEF/B5LEF: 23 trang A4/phút - Thời gian cho ra bản chụp bản đầu tiên: 6,5 giây - Dung lượng bộ nhớ: 512MB - Thời gian khởi động: 19 giây - Khổ giấy: A5 - A3 - Độ phân giải quét: 600 x 600 dpi - Trữ lượng giấy các khay tiêu chuẩn: Khay giấy 1: 250 tờ; khay giấy 2: 500 tờ; Khay tay: 100 tờ; Khay giấy ra: 250 tờ - Trọng lượng giấy: Khay 1: 60-90 gsm; Khay 2: 60-216 gsm; Khay tay: 60-216 gsm - Bộ nạp và đảo bản gốc tự động: Có sẵn; Dung lượng bộ nạp: 110 tờ Chức năng In: Có sẵn - Độ phân giải in: 600 x 600 dpi - Giao diện kết nối in: Ethernet 100BASE-TX / 10BASE-T, USB 2.0 Chức năng Scan: Có sẵn - Kiểu scan: Máy Quét màu - Độ phân giải scan: 600 x 600 dpi - Tốc độ scan trắng đen : 25 trang/phút - Công suất tiêu thụ điện: AC220V; dưới 1,3kW;	Cái	2	37.000	74.000
1.1	Trung tâm Pháp Y Sơ Y tế		Cái	1		
1.2	Trường Tiểu học và THCS Nam Hưng huyện Tiền Hải		Cái	1		
2	Máy Photocopy loại 2 Nhà sản xuất: Fuji Xerox Model: Apeosport 2560 Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Việt Nam Bảo hành: 12 tháng	Máy Photocopy tốc độ : (bao gồm bộ nạp và đảo) - Chức năng: Copy / in / Scan/ Network - Màn hình điều khiển/ màn hình nền Chức năng Copy: - Tốc độ Copy A4LEF/JISB5LEF: 25 trang /phút - Thời gian cho ra bản chụp đầu tiên: 4,5 giây (A4LEF) - Dung lượng bộ nhớ: 4GB. Dung lượng thiết bị lưu trữ: 128GB - Thời gian khởi động: Khi kích hoạt chế độ: 28 giây hoặc ít hơn. Khi không kích hoạt chế độ: 22 giây hoặc ít hơn - Khổ giấy: A5 - A3 - Độ phân giải copy: 600 x 600 dpi - Chế độ chụp thẻ (ID card copy): Có - Trữ lượng giấy các khay tiêu chuẩn: Khay giấy 1,2: 500 tờ x 2 khay+ Khay tay: 96 tờ; Khay giấy ra: - Phần trung tâm phía trên: 250 tờ (A4LEF) - Phần trung tâm phía dưới: 250 tờ (A4LEF) - Trọng lượng giấy: Khay giấy: 60-256 gsm; Khay tay: 60-216 gsm - Bộ nạp và đảo bản gốc tự động: Có sẵn; Dung lượng bộ nạp: 110 tờ Chức năng In: Có sẵn - In từ thiết bị di động: Có sẵn - Chức năng in bảo mật: Có sẵn - Chức năng quản lý và xác thực người dùng: Có sẵn - Có tính năng in theo nhu cầu không qua máy chủ - Độ phân giải in ấn độ phân giải cao: 1200 x 1200 dpi - Cổng in kết nối mạng Ethernet 1000BASE-T/100BASE-TX/ 10BASE-T - Tùy chọn: LAN không dây Chức năng Scan: Có sẵn - Kiểu scan: Màu - Scan văn bản tới: PC, Email, USB - Độ phân giải scan: 600 x 600 dpi - Tốc độ scan 55 trang/phút - Công suất tiêu thụ tối đa: 1,76kW (AC220V+/-10%)	Cái	4	59.000	236.000
2.1	TH&THCS Thái Nguyên huyện Thái Thụy		Cái	1		

2.2	THCS Thụy Trường huyện Thái Thụy		Cái	1		
2.3	UBND xã Vũ Hòa-KX		Cái	1		
2.4	Trường TH&THCS Vũ Trung-KX		Cái	1		
3	Máy photocopy loại 3 Nhà sản xuất: Fuji Xerox Model: Apeosport 3060 Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Việt Nam Bảo hành: 12 tháng	Máy Photocopy tốc độ : (bao gồm bộ nạp và đảo) - Chức năng: Copy / in / Scan/ Network - Màn hình điều khiển/ màn hình nền Chức năng Copy: - Tốc độ Copy A4LEF/JISB5LEF: 30 trang /phút - Thời gian cho ra bản chụp đầu tiên: 4,5 giây (A4LEF) - Dung lượng bộ nhớ: 4GB. Dung lượng thiết bị lưu trữ: 128GB - Thời gian khởi động: Khi kích hoạt chế độ: 28 giây hoặc ít hơn. Khi không kích hoạt chế độ: 22 giây hoặc ít hơn - Khổ giấy: A5 - A3 - Độ phân giải copy: 600 x 600 dpi - Chế độ chụp thẻ (ID card copy): Có - Trữ lượng giấy các khay tiêu chuẩn: Khay giấy 1,2: 500 tờ x 2 khay+ Khay tay: 96 tờ; Khay giấy ra: - Phần trung tâm phía trên: 250 tờ (A4LEF) - Phần trung tâm phía dưới: 250 tờ (A4LEF) - Trọng lượng giấy: Khay giấy: 60-256 gsm; Khay tay: 60-216 gsm - Bộ nạp và đảo bản gốc tự động: Có sẵn; Dung lượng bộ nạp: 110 tờ Chức năng In: Có sẵn - In từ thiết bị di động: Có sẵn - Chức năng in bảo mật: Có sẵn - Chức năng quản lý và xác thực người dùng: Có sẵn - Có tính năng in theo nhu cầu không qua máy chủ - Độ phân giải in ấn độ phân giải cao: 1200 x 1200 dpi - Cổng in kết nối mạng Ethernet 1000BASE-T/100BASE-TX/ 10BASE-T - Tùy chọn: LAN không dây Chức năng Scan: Có sẵn - Kiểu scan: Màu/trắng đen - Scan văn bản tới: PC, Email, USB - Độ phân giải scan: 600 x 600 dpi - Tốc độ scan 55 trang/phút - Công suất tiêu thụ tối đa: 1,76kW (AC220V+/-10%)	Cái	2	66.800	133.600
3.1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND thành phố Thái Bình		Cái	1		
3.2	Văn phòng UBND huyện Thái Thụy		Cái	1		
V	Máy chiếu			15		
1	Máy chiếu loại 1 Nhà sản xuất: Infocus Model: IN112AA Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Trung Quốc Bảo hành: 2 năm cho phần thân máy, 1 năm hoặc 1000 giờ cho bóng đèn	Công nghệ hiển thị: Texas Instruments DLP® 0.55" DMD Cường độ chiếu sáng : 3800 ANSI Lumens Độ phân giải : SVGA (800x600) Tỷ lệ khung hình: 4:3, 16:9, Độ tương phản: 30.000:1 Kích thước màn hình: 23-30inch Tuổi thọ bóng đèn: Bright: 8.000 giờ; ECO: 10.000 giờ; Dynamic: 15.000 giờ Ngõ vào hình ảnh: HDMI 1.4x1, VGaX1, S-Video x1, Ngõ vào âm thanh: Audio In, Đầu ra âm thanh: Out x1, Loa: 3W Công suất bóng chiếu : 203W	Cái	11	19.500	214.500
1.1	Trường THPT Lý Bôn Sở Giáo dục		Cái	3		
1.2	Trường Tiểu học và THCS Minh Khai- huyện Hưng Hà		Cái	1		
1.3	Ban quản lý khu KT và các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình		Cái	1		
1.4	Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật		Cái	1		
1.5	Trường Cao Đẳng Sư Phạm Thái Bình		Cái	5		
2	Máy chiếu loại 2 Nhà sản xuất: Efun Display Technology (Shenzhen) Co., Ltd. Nhãn hiệu: HPEC	Công nghệ chiếu: Liquid Crystal Display (3x0.63") Cường độ sáng: 3600 Ansilumens Độ phân giải thực: 1024 x768 (XGA) /Maximum: up to 4K Bóng đèn: 225W Độ tương phản: 20000:1	Cái	8	24.500	196.000

	Model: HC-3622EXL Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Trung Quốc Bảo hành: 2 năm cho phần thân máy, 1 năm hoặc 1000 giờ cho bóng đèn	Thấu kính chiếu: Manual 1.2x optics; F:1.6~1.76, f=19.158~23.018mm Khoảng cách chiếu: 0.888~10.937m (30~300") Chính méo hình: V: ±30° (tự động + chỉnh tay); H : ±15°(chỉnh tay); Pincushion/ Barrel Correction, Corner Keystone Tỷ lệ: 4:3 (Standard)/ 16:9 (Compatible) Cổng kết nối: Đầu vào: - VGA*1 - Audio in (mini jack,3.5mm)*1 - Audio in (L/R) RCA*1 - Video*1 - HDMI 1.4 *2 - USB- type A 2.0 *1 (Memory Viewer) Đầu ra: - VGA*1 - Audio out (mini-jack,3.5mm) *1 - Cổng điều khiển: RJ45*1 (Điều khiển) - Cổng mở rộng: RS232 in*1; USB-type B*1 Thông số chung: - Nguồn điện: 100~240V@ 50/60Hz - Công suất tiêu thụ: 310W - Chế độ tiết kiệm: 217W - Công suất tiêu thụ chế độ nghỉ <0.5W - Kiểu lọc bụi: ESD filter.					
2.1	Trường THPT Vũ Tiên-SGD		Cái	1			
2.2	Trường THCS An Bài huyện Quỳnh Phụ		Cái	1			
2.3	Trường TH Tiên Phong thành phố Thái Bình		Cái	1			
2.4	Trường TH & THCS Đông Động huyện Đông Hưng		Cái	1			
2.5	Trường TH&THCS Thái Thượng huyện Thái Thụy		Cái	1			
2.6	Đại Học Thái Bình		Cái	3			
3	Máy chiếu loại 3 Nhà sản xuất: Infocus Model: IN114AA Năm sản xuất: 2021-2022 Xuất xứ: Trung Quốc Bảo hành: 2 năm cho phần thân máy, 1 năm hoặc 1000 giờ cho bóng đèn	Cường độ chiếu sáng: 3800 ANSI Lumens Độ phân giải gốc: XGA (1024x768) Tỷ lệ khung hình: 4:3 Độ tương phản: 30.000:1 Kích thước hình ảnh – đường chéo(m): 0.584 -7.620 (4:3) Tuổi thọ bóng đèn: Bright: 8.000 giờ; ECO: 10.000 giờ; Dynamic: 15.000 giờ Ngõ vào hình ảnh: HDMI 1.4x1, VGAX1, S-Videox1 , Ngõ vào âm thanh: Ngõ ra âm thanh: Out x1, Loa: 3W Công suất bóng chiếu : 203W	Cái	4	29.500	118.000	
3.1	Trường TH Kim Đông thành phố Thái Bình		Cái	2			
3.2	THCS Thụy Sơn huyện Thái Thụy		Cái	1			
3.3	TH&THCS Thụy Dương huyện Thái Thụy		Cái	1			
Tổng cộng						13.596.600	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA SẴM TÀI SẢN

Số:.....

(Áp dụng cho trường hợp mua sắm theo cách thức ký thỏa thuận khung)

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thỏa thuận khung số..... ngày... tháng... năm... giữa (tên đơn vị mua sắm tập trung) và (tên nhà thầu cung cấp tài sản, hàng hóa, dịch vụ);

Hôm nay, ngày tháng năm, tại, chúng tôi gồm có:

I. Nhà thầu cung cấp tài sản:

Tên đơn vị:

Giấy đăng ký kinh doanh số: ngày do cấp.

Quyết định thành lập số: ngày của

Mã số thuế:

Đại diện bởi: chức vụ

II. Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản (Bên mua sắm tài sản):

Tên đơn vị:

Quyết định thành lập số: ngày của

Mã số quan hệ với NSNN:

Mã số thuế (nếu có):

Đại diện bởi: chức vụ

Hai bên thống nhất ký Hợp đồng mua sắm tài sản với các nội dung như sau:

Điều 1. Chung loại, số lượng tài sản

1. Chung loại tài sản mua sắm.
2. Số lượng tài sản mua sắm.

Điều 2. Giá bán tài sản

Giá bán tài sản tương ứng với từng loại tài sản tại Điều 1 của Hợp đồng.

Điều 3. Phương thức và thời hạn thanh toán

1. Phương thức thanh toán
2. Thời hạn thanh toán

Điều 4. Thời gian, địa điểm giao, nhận tài sản

1. Thời gian giao, nhận tài sản
2. Địa điểm giao, nhận tài sản.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các bên.

1. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu cung cấp tài sản:

- a) Quyền và nghĩa vụ bảo hành, bảo trì tài sản.
 - b) Quyền và nghĩa vụ đào tạo, hướng dẫn sử dụng tài sản (nếu có).
 - c) Quyền và nghĩa vụ khác.
2. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản.

Điều 6. Chế độ xử phạt do vi phạm hợp đồng.

Hợp đồng này được làm thành ... bản có giá trị pháp lý như nhau; cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản, nhà thầu cung cấp tài sản (mỗi bên giữ 02 bản); gửi 01 bản cho đơn vị mua sắm tập trung./.

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU
CUNG CẤP TÀI SẢN**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
TRỰC TIẾP SỬ DỤNG TÀI SẢN**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)